



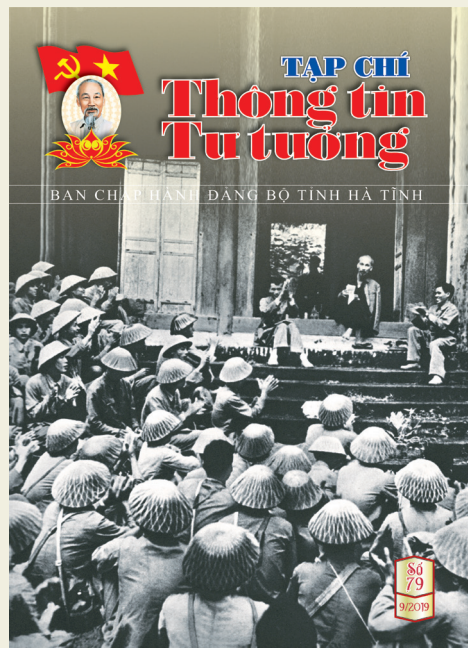
TẠP CHÍ Thông tin Tư tưởng

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH HÀ TĨNH



Số
79
9/2019

**TẠP CHÍ
THÔNG TIN - TƯ TƯỞNG
(Số 79- tháng 9/2019)**



TRỤ SỞ: TỈNH ỦY HÀ TĨNH

Số 6 - đường Nguyễn Thiếp

Thành phố Hà Tĩnh

ĐT: 02393. 855 739

Fax: 02393. 851 925

Email: thongtintuht@gmail.com

Tổng Biên tập

TS. VÕ HỒNG HẢI

Ban Biên tập

NGUYỄN THỊ HÀ TÂN

LÊ VĂN KHÁNH

PHAN THỊ MAI LINH

HOÀNG VĂN THANH

TRẦN THỊ TỔ UYÊN

Thư ký Tòa soạn

PHAN THỊ MAI LINH

Trị sự

TRẦN THỊ TỔ UYÊN

Ảnh bìa 1:

Bác Hồ nói chuyện với Đại đoàn Quân Tiên Phong ngày 19 tháng 9 năm 1954.

Ảnh: T.L

In 6.000 bản, khổ 19x26,5cm tại Công ty CP In Hà Tĩnh. Giấy phép hoạt động báo in số 2149/GP-BTTTT, của Bộ Thông tin Truyền thông cấp ngày 13/11/2012. In xong và nộp lưu chiểu tháng 9/2019.

MỤC LỤC

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

LÊ ĐÌNH SƠN

Hà Tĩnh đẩy mạnh xây dựng hệ thống chính trị tỉnh gọn... 1

HOÀNG CHÍ BẢO

Di chúc Hồ Chí Minh - Một mẫu mực về đạo đức... 6

HOÀNG TRUNG DŨNG

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh... 10

PHAN TRUNG THÀNH

Bác Hồ viết Di chúc - Việc làm hệ trọng cho muôn đời sau 14

XUÂN HỒNG

Quốc kỳ - Màu cờ tôi yêu 16

VÕ HỒNG HẢI

89 năm - Vang mãi hào khí Xô viết Nghệ - Tĩnh anh hùng 19

HOÀNG VĂN QUẢNG

Hà Tĩnh thu hút đầu tư, xây dựng các nhà máy điện mặt trời trên địa bàn 22

LÊ VĂN SÁNG

Hà Tĩnh - Đánh thức tiềm năng du lịch văn hóa 25

TRÀ GIANG

OCOP Hà Tĩnh - Khẳng định thương hiệu và giá trị truyền thống 27

DƯƠNG CHÍ TÂM

Thạch Hội quyết tâm về đích nông thôn mới trong năm 2019 29

TRANG VĂN NGHỆ

CHÊ LAN VIÊN - Di chúc của Người 31

NGUYỄN NGỌC PHÚ - Bác Hồ đọc Tuyên ngôn 32

LÊ CẢNH NHẠC - Khúc tráng ca Bến Thủy 32

ĐIỂN HÌNH TIÊN TIẾN

MINH HẰNG - THU TRANG

Gương sáng Bí thư Chi bộ vùng giáo 33

NGUYỄN TIẾN DŨNG

Người Cựu chiến binh tặng xe đạp cho học sinh nghèo 35

ĐẤU TRANH CHỐNG ÂM MƯU "DIỄN BIẾN HÒA BÌNH"

ĐỖ PHÚ THỌ

Xuyên tạc thành tựu của Cách mạng Tháng 8 là có tội với dân tộc 37

NGUYỄN QUANG HỒNG

Sự suy thoái tư tưởng chính trị - Nhìn từ vấn đề cán bộ, đảng viên... 40

THÔNG TIN - TƯ LIỆU

T.T.T.T

Thông tin phục vụ sinh hoạt chi bộ tháng 9/2019 42

BÌA 4

MAI THANH HẢI

Phan Gàn - Người liệt sĩ trung kiên 44

(Tiếp theo bài 4)

Sau một thời gian hoạt động bí mật, bị địch truy lùng ráo riết nên đồng chí Phan Gàn và các chiến sỹ cách mạng phải tạm thời rút lui vào hoạt động bí mật như tranh thủ rải truyền đơn, cờ Đảng, cờ búa liềm... để thức tỉnh lòng yêu nước của người dân. Càng ngày địch lại càng truy lùng gắt gao, các đồng chí khác bị địch bắt gần hết, riêng đồng chí Phan Gàn bộn tay sai đã làm đủ mọi cách vẫn không bắt được, tình hình ngày càng căng thẳng nên đồng chí Phan Gàn được cử sang Xiêm (Thái Lan) để bắt mối với một số người Việt Nam đang hoạt động cách mạng ở Thái Lan để bàn cách gây dựng lại phong trào.

Khi phong trào cách mạng 1930 - 1931 tại Nghệ - Tĩnh bùng nổ và trở thành cao trào thì đồng chí Phan Gàn về nước hoạt động, bắt liên lạc với Chi bộ nhà lao Hà Tĩnh và trực tiếp hoạt động tại địa phương, chỉ đạo các cuộc biểu tình đòi quyền lợi và ruộng đất cho dân cày. Với những hoạt động và uy tín của mình, đồng chí đã được bầu vào Xứ ủy Trung Kỳ - Phụ trách Tài chính.

Cao trào cách mạng đang lên cao thì năm 1933 đồng chí Phan Gàn bị một người bạn thân tên là Tuấn ở Vĩnh Hòa, trước đó cùng hoạt động cách mạng nhưng bị địch bắt và khai hết tội để mong được tha. Tên Tuấn đã dụ đồng chí Phan Gàn đến nhà uống rượu có thuốc mê, do quá tin vào bạn nên Phan Gàn đã bị phản bội, tên Tuấn đã báo bọn tay sai và mật thám Pháp bắt đồng chí Phan Gàn, dù được dụ dỗ ngon ngọt hay bị tra tấn dã man nhưng đồng chí quyết không khai một lời nào, vì vậy chúng đã kết tội tử hình đồng chí Phan Gàn. Đến

phút cuối, đồng chí vẫn tỏ rõ khí phách anh hùng và niềm tin tất thắng. Địch tra khảo nhưng đồng chí kiên quyết không khai, nên chúng đã phải kêu lên "Vì Gàn không nói gì nên phải bắn!". Ngày xử bắn, chúng lập pháp trường tại Rú Bin, xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà, chúng đã bắt nhân dân quanh vùng đến xem xử bắn đồng chí Phan Gàn để làm gương, nhằm tiêu diệt tinh thần đấu tranh cách mạng của nhân dân. Trước khi bị xử bắn, được nói lời cuối cùng, đồng chí Phan Gàn đã mỉm cười, chào vĩnh biệt đồng bào, đồng chí và đồng đặc hô to khẩu hiệu: "Đánh đổ thực dân Pháp! Đánh đổ Nam triều quan lại! Đánh đổ cường hào địa chủ! Lập chính phủ công nông Xô Viết!".

Đồng chí Phan Gàn hy sinh khi mới 24 tuổi và chưa lập gia đình. Sau khi tử hình đồng chí Phan Gàn, tinh thần đấu tranh cách mạng của nhân dân trong vùng lại càng bùng nổ, trước sự đấu tranh kiên cường và bất khuất của nhân dân, địch đã thẳng tay đàn áp dã man, "khủng bố trắng" giết hại rất nhiều chiến sỹ cách mạng, đến những năm 1934 - 1935 phong trào đấu tranh cách mạng tại Đỉnh Lữ tạm thời lắng xuống để chuyển sang một giai đoạn mới, vừa đấu tranh công khai, vừa bí mật.

Đồng chí Phan Gàn đã có nhiều đóng góp trong cao trào cách mạng 1930-1931 tại Nghệ Tĩnh, với những công hiến của đồng chí cho cách mạng xứng đáng được cấp ủy, chính quyền và ban ngành chức năng thiết lập hồ sơ đề nghị cấp trên truy tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang cho đồng chí. Thiết nghĩ, đây là một việc làm cần thiết, xứng đáng với sự hy sinh của đồng chí Phan Gàn.

M.T.H



Cao trào Xô viết Nghệ Tĩnh năm 1930 - 1931. Ảnh tư liệu (mình họa)

PHAN GẦN

Người liệt sĩ trung kiên

Đại úy MAI THANH HẢI

Ban Chính sách, Phòng Chính trị
Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Hà Tĩnh

Đồng chí Phan Gần sinh năm 1909 trong một gia đình nghèo tại làng Đĩnh Lữ, nay là thôn Tân Thượng, xã Tân Lộc, huyện Lộc Hà. Vì hoàn cảnh gia đình nghèo khó, nên ngay từ nhỏ Phan Gần đã phải cùng với mọi người trong gia đình lam lũ làm thuê kiếm sống qua ngày.

Nhận thấy Phan Gần là một cậu bé thông minh, nhanh nhẹn lại có tinh thần yêu nước nên cụ Quyền Vinh - Mai Đình Hòe - một nhân sỹ trong phong trào Cần Vương đã giúp đỡ, nuôi nấng và giác ngộ tinh thần cách mạng cho Phan Gần, từ một người yêu nước, căm thù giặc Pháp và bọn tay sai, Phan Gần

đã trở thành một người chiến sỹ cộng sản trung kiên, là người cùng với các con của cụ Quyền Vinh - Mai Đình Hòe luôn đi đầu trong các cuộc biểu tình, thị uy đòi giảm tô, giảm thuế, chống áp bức bất công tại Can Lộc.

Không chỉ hoạt động cách mạng hăng hái, đồng chí Phan Gần còn ra sức tuyên truyền, giác ngộ thanh niên và nhân dân trong vùng lòng yêu nước và tinh thần đấu tranh cách mạng, với những hoạt động xông pha của mình, ngay trong tháng 7 năm 1930, tại Chi bộ Đĩnh Lữ đồng chí Phan Gần được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam.

(Xem tiếp bìa 3)



BCH Đảng bộ tỉnh họp bàn một số nội dung triển khai công tác sát nhập đơn vị hành chính. Ảnh: P.V

HÀ TỈNH ĐẨY MẠNH XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TINH GỌN, HOẠT ĐỘNG HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ

LÊ ĐÌNH SƠN

Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy,
Chủ tịch HĐND tỉnh Hà Tĩnh

Đảng bộ Hà Tĩnh có 17 đảng bộ trực thuộc (13 đảng bộ huyện, thành phố, thị xã và 4 đảng bộ cơ quan, đơn vị); 717 tổ chức cơ sở đảng (475 đảng bộ cơ sở và 242 chi bộ cơ sở, trong đó có 4.134 chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở). Tính đến ngày 30/6/2019, toàn tỉnh có 99.003 đảng viên. Thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII), Hà Tĩnh đã có cách làm bài bản, quyết liệt, đạt được nhiều kết quả tích cực, tạo chuyển biến trong hệ thống chính trị, được sự đồng thuận cao của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân.

Triển khai bài bản, thực hiện đồng bộ

Xác định rõ việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả là nhiệm vụ rất cơ bản và cấp bách, có ý nghĩa quan trọng hàng đầu trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, đáp ứng yêu cầu phát triển trong thời kỳ mới; do vậy, trước khi có Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII), Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Tĩnh có Kết luận số 05-KL/TU, ngày 29/6/2016 về nâng cao năng lực, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, sắp xếp tinh giản bộ máy, biên chế, hoạt động hiệu lực, hiệu quả

của các cơ quan, đơn vị.

Trên cơ sở Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các huyện ủy, thành ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc, các đảng đoàn, ban cán sự đảng, các ban, sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh thành lập ban chỉ đạo và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng “Đề án Nâng cao năng lực, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng về sắp xếp, tinh giản bộ máy, biên chế, hoạt động hiệu lực, hiệu quả của các cơ quan, đơn vị” ở cấp mình. Ban cán sự Đảng UBND tỉnh chỉ đạo xây dựng Đề án về sắp xếp, tinh giản bộ máy, biên chế, hoạt động hiệu lực, hiệu quả của các cơ quan khối nhà nước và đơn vị sự nghiệp, ban quản lý dự án, tổ chức hội phù hợp với tình hình, đặc điểm của địa phương, cơ quan, đơn vị. Quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các ban, sở, ngành cấp tỉnh; giảm một số phòng, ban chuyên môn thuộc các sở, ngành cấp tỉnh; sáp nhập một số chi cục, ban quản lý dự án, phòng, ban, bộ phận, giám thôn, xóm... Những kết quả bước đầu này đã tạo đà để Hà Tĩnh tiếp tục đẩy mạnh xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh khi Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW được ban hành.

Ngay sau khi có các Nghị quyết trên, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch số 97-KH/TU, ngày 23/11/2017 về tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết cho đội ngũ cán bộ cốt cán trong toàn tỉnh. Các địa phương, đơn vị đã tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai thực hiện và chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai học tập, quán triệt đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các ngành, các cấp đảm bảo kịp thời, nghiêm túc. Đồng thời, chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, qua các cuộc giao ban, hội nghị nhằm nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từ tỉnh đến cơ sở về các nội dung của Nghị quyết, nhất là các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và các chương trình, kế hoạch thực hiện của Trung ương, của tỉnh.

Trên cơ sở mục tiêu, quan điểm, nội dung,

nhiệm vụ và giải pháp nêu trong Nghị quyết và tình hình, đặc điểm cụ thể của Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã cụ thể hóa, ban hành nhiều văn bản đề tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc; các ban, sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình cho phù hợp. Xây dựng đề án vị trí việc làm, từ đó xây dựng đề án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy từ bên trong gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Kiên quyết giảm, không thành lập mới các tổ chức trung gian; giải thể hoặc sắp xếp lại các tổ chức hoạt động không hiệu quả.

Giảm, thu gọn nhiều đầu mối và tổ chức

Đối với cấp tỉnh, Hà Tĩnh đã thực hiện mô hình Văn phòng Tỉnh ủy phục vụ chung các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; theo đó các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy giảm 6 phòng, 6 trưởng phòng, giảm 1 phó ban so với quy định. Ban hành các quy định về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy của các cơ quan chuyên trách, tham mưu giúp việc Tỉnh ủy theo Quy định số 04-QĐi/TW, ngày 25/7/2018 của Ban Bí thư. Hợp nhất Đảng bộ Khối Các cơ quan tỉnh và Đảng bộ Khối Doanh nghiệp tỉnh thành Đảng bộ Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh, kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy bên trong, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức theo hướng tinh gọn. Chuyển 33 tổ chức cơ sở đảng, gồm 711 đảng viên thuộc Đảng bộ Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh về các huyện, thành, thị ủy.

Thí điểm hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Văn phòng HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh. Tinh gọn, giảm 31 phòng chuyên môn của sở, ngành; giảm 3 chi cục, 29 phòng chuyên môn thuộc các chi cục; giảm từ 26 ban quản lý dự án còn 4 ban trực thuộc UBND tỉnh; giảm 1 đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh, 13 đơn vị sự nghiệp thuộc các sở, ban, ngành; giảm 37 phòng, tổ

chức trực thuộc các đơn vị sự nghiệp. Mỗi cấp huyện chỉ có một trung tâm y tế đa chức năng, bao gồm y tế dự phòng, dân số, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng và các dịch vụ y tế khác. Trung tâm y tế đa chức năng cấp huyện là đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Sở Y tế và phòng Y tế cấp huyện quản lý nhà nước về chuyên môn. Trung tâm y tế cấp huyện quản lý trực tiếp trạm y tế xã và phòng khám đa khoa khu vực. Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về phát triển giáo dục mầm non và phổ thông đến năm 2025 và những năm tiếp theo; Nghị quyết về một số chính sách thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế ngành y tế Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo. Đồng thời ban hành các chính sách hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức dôi dư sau sắp xếp.

Để đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả và giảm bớt các ban chỉ đạo, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và ban thường vụ các huyện, thành, thị ủy đã chỉ đạo kiện toàn, sắp xếp các ban chỉ đạo có chức năng, nhiệm vụ tương đồng, đảm bảo gọn và hoạt động hiệu quả, trong đó nhập 3 ban chỉ đạo thành 1 ban chỉ đạo thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, giảm nghèo bền vững và mỗi xã một sản phẩm.

Đối với cấp huyện, 13/13 huyện, thành, thị ủy đã thực hiện việc chuyển chức năng công tác nội chính từ văn phòng cấp ủy về ủy ban kiểm tra cấp ủy cấp huyện. 13/13 huyện, thành phố, thị xã đã thực hiện sáp nhập trung tâm văn hóa thể thao với đài truyền hình thành trung tâm văn hóa truyền thông cấp huyện. Huyện ủy Kỳ Anh đã thực hiện việc hợp nhất Ban Dân vận và Ban Tuyên giáo Huyện ủy. Huyện Đức Thọ thực hiện thí điểm hợp nhất văn phòng cấp ủy với văn phòng HĐND, UBND; Ban Tổ chức cấp ủy với Phòng Nội vụ; Ủy ban Kiểm tra cấp ủy với Thanh tra huyện. 13/13 huyện, thành, thị ủy đã thực hiện nhất thể hóa chức danh trưởng ban tuyên giáo đồng thời là giám đốc trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện. 3/13 đơn vị thực hiện nhất thể hóa chức danh

trưởng ban dân vận đồng thời là chủ tịch ủy ban mặt trận Tổ quốc cấp huyện.

Về tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức cấp xã: đến nay có 209/262 xã, phường, thị trấn thực hiện hợp nhất văn phòng đảng ủy với văn phòng UBND. Có 59/262 xã, phường, thị trấn (tỷ lệ 22,52%) đã bố trí số lượng cán bộ, công chức đảm bảo không quá 19 người với xã loại 1, không quá 18 người với xã loại 2, không quá 17 người với xã loại 3. Có 84/262 xã, phường, thị trấn (tỷ lệ 32,06%) bố trí số lượng cán bộ bán chuyên trách cấp xã tối đa không quá 8 người. Trong thời gian tới, thống nhất thực hiện số lượng cán bộ, công chức cấp xã giảm 01 người so với Nghị định số 34/2019NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ. Đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã: Mỗi xã, phường, thị trấn bố trí không quá 08 người theo Kết luận số 92-KL/TU, ngày 05/10/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; một số địa phương do không bố trí được người kiêm nhiệm các tổ chức có chức năng, nhiệm vụ tương đồng, bố trí tối đa không quá 09 người. Theo kết quả này sẽ giảm 981 người, giảm kinh phí 12,2 tỷ đồng.

Thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã có diện tích tự nhiên và quy mô dân số chưa đạt 50% tiêu chuẩn theo quy định, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã phê duyệt Phương án tổng thể, Bộ Nội vụ đã cho ý kiến đồng ý. Theo đó, năm 2019 Hà Tĩnh có 80 xã thực hiện sắp xếp. Sau khi sắp xếp, toàn tỉnh giảm 46 xã, hình thành 34 xã mới. Tổng số cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách tại 80 xã thực hiện sắp xếp hiện có 2.321 người (trong đó 760 cán bộ, 744 công chức, 817 người hoạt động không chuyên trách). Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã trình xin ý kiến Ban Tổ chức Trung ương, Bộ Nội vụ Phương án tổng thể xác định số lượng, cơ cấu tổ chức và bố trí cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách khi thực hiện sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã. Đến năm 2021, dự kiến giảm 675 người,

giảm 27,5 tỷ đồng/năm; đến năm 2025, dự kiến giảm 1.407 người; giảm 57,5 tỷ đồng/năm.

Đối với tổ chức hội, hợp nhất các hội tương đồng về mục tiêu, nhiệm vụ. Theo đó, cấp tỉnh và cấp huyện có phương án hợp nhất 3 tổ chức hội (Hội Người mù, Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi, Hội Nạn nhân chất độc da cam/Dioxin); cấp xã hợp nhất 4 tổ chức hội (thêm Hội Chữ thập đỏ). Kết quả dự kiến sau khi sắp xếp giảm 814 tổ chức hội, trong đó cấp tỉnh giảm 2 hội, cấp huyện giảm 26 hội và cấp xã giảm 786 hội.

Đối với thôn, tổ dân phố, triển khai thực hiện việc sáp nhập thôn, tổ dân phố từ năm 2011, đến nay toàn tỉnh Hà Tĩnh đã giảm được 830 thôn, tổ dân phố (từ 2.837 giảm còn 2.007 thôn, tổ dân phố). Toàn tỉnh giảm hơn 34.000 cán bộ thôn, tổ dân phố (trong đó hơn 4.000 người hoạt động không chuyên trách và hơn 30.000 người thực hiện nhiệm vụ khác ở thôn, tổ dân phố), tiết kiệm chi ngân sách trên 140 tỷ đồng. Quá trình triển khai thực hiện việc sáp nhập thôn, tổ dân phố được triển khai thực hiện đúng quy trình, đảm bảo dân chủ, công khai, phù hợp với quy hoạch xây dựng nông thôn mới; được nhân dân đồng tình, ủng hộ. Việc sáp nhập góp phần khắc phục tình trạng chi bộ sinh hoạt “ghép”, thôn, tổ dân phố chưa có đảng viên, tạo điều kiện phát huy nội lực của nhân dân trong xây dựng cơ sở hạ tầng. Việc giảm số lượng cán bộ đã giảm chi ngân sách thường xuyên, tăng chi đầu tư phát triển; đồng thời cũng tạo điều kiện để nâng mức khoán phụ cấp cho đội ngũ cán bộ thôn, tổ dân phố.

Cải cách hành chính, tinh giản biên chế

Thực hiện mô hình trung tâm phục vụ hành chính công, cơ quan “một cửa”, “một cửa liên thông”, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo quyết liệt nhằm tạo bước đột phá trong cải cách hành chính gắn với cải thiện môi trường kinh doanh của tỉnh. Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh, 13 trung tâm phục vụ hành chính công ở các huyện, thành phố, thị xã hoạt động hiệu quả. 262/262 xã, phường,

thị trấn đã thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”. 100% các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền đã được áp dụng tại Trung tâm phục vụ Hành chính công, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính.

Tinh giản biên chế theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị, Hội đồng nhân dân tỉnh đã thông qua Nghị quyết số 39/NQ-HĐND, ngày 15/12/2016 về việc thông qua kế hoạch tinh giản biên chế công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp huyện giai đoạn 2016 - 2021. Theo đó, dự kiến biên chế hành chính nhà nước đến hết năm 2021 là 2.297 người, giảm 255 biên chế/kế hoạch giao năm 2015 (tỷ lệ 10%); biên chế sự nghiệp nhà nước đến hết năm 2021 là 25.898 người, giảm 3.268 biên chế/kế hoạch giao năm 2015 (tỷ lệ 11,2%). Kết quả giai đoạn 2015 - 2018, toàn tỉnh đã giảm được 2.114 biên chế hưởng lương từ ngân sách nhà nước. Trong đó: giảm 159 biên chế công chức hành chính; 1.398 biên chế viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập; 557 biên chế cán bộ, công chức cấp xã; tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ là 775 người (nghỉ hưởng chính sách về hưu trước tuổi là 657 người, nghỉ hưởng chính sách thôi việc ngay 118 người). Tổng biên chế giao cho khối cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh Hà Tĩnh là 1.508 người; cuối năm 2018 hiện có 1.195 người, giảm 313 biên chế, tỷ lệ 20,75%. Từ khi thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII đến nay đã giảm 918/3.486 người hoạt động không chuyên trách cấp xã, chiếm tỷ lệ 26,3%.

Quá trình tinh giản biên chế, sắp xếp tổ chức bộ máy đã góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động các cơ quan đơn vị, nâng cao năng lực, trách nhiệm đội ngũ cán bộ, đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Một số vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện

Một số cấp ủy chưa nhận thức sâu sắc,

đầy đủ quan điểm, chủ trương, giải pháp trong Nghị quyết dẫn đến việc lãnh đạo, chỉ đạo chưa kịp thời và thiếu quan tâm sâu sát. Việc xây dựng, ban hành chương trình hành động, kế hoạch cụ thể thực hiện ở một số nơi còn biểu hiện hình thức, hiệu quả chưa cao, không sát với tình hình thực tiễn. Tiến độ xây dựng, phê duyệt đề án còn chậm. Trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện một số cấp ủy chưa có quyết tâm chính trị cao; còn có biểu hiện chần chừ, ngại va chạm, sợ thay đổi trong công tác tổ chức bộ máy và cán bộ.

Việc hợp nhất các cơ quan có chức năng, nhiệm vụ tương đồng trên thực tế vẫn còn nhiều khó khăn trong quá trình hoạt động như tình trạng 1 cơ quan 2 con dấu, cơ chế vận hành chưa thực sự rõ ràng; các văn bản của Trung ương chưa đồng bộ nên quá trình tổ chức hoạt động của các đơn vị thực hiện thí điểm gặp khó khăn.

Việc giao chỉ tiêu tinh giản biên chế (giai đoạn 2015 - 2021) tại các đơn vị sự nghiệp lĩnh vực giáo dục và y tế khó đảm bảo tỷ lệ theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương, vì số lượng biên chế được tính trên cơ sở sĩ số học sinh, số lớp học, tỷ lệ giường bệnh. Mặt khác, đội ngũ giáo viên, viên chức hành chính ngành giáo dục hiện nay không đồng bộ về cơ cấu bộ môn và mất cân đối giữa các địa phương trong tỉnh, thiếu giáo viên đứng lớp, dôi dư cán bộ hành chính, quản lý.

Số lượng các đơn vị hành chính cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021 thực hiện sắp xếp lớn. Mặt khác việc sắp xếp cũng gặp khó khăn về cơ sở hạ tầng và kết nối hạ tầng liên thông do đặc thù của địa phương. Số nợ đọng của các xã thực hiện sắp xếp còn nhiều nên tạo gánh nặng cho các xã mới hình thành trong quá trình ổn định và phát triển. Ngoài ra, còn nhiều khó khăn trong giải quyết số lượng cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách dôi dư; trong lựa chọn, bố trí cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cho xã mới...

Một số kinh nghiệm rút ra trong quá trình thực hiện

Thứ nhất, làm tốt công tác tuyên truyền, quán triệt, vận động, thuyết phục, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong hệ thống chính trị và sự đồng thuận trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân.

Thứ hai, trong quá trình tổ chức thực hiện cần huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị với quyết tâm cao, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, vì lợi ích chung. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, quyết liệt nhưng cũng cần thận trọng, nhân văn, không quá cầu toàn, không nóng vội, trên nguyên tắc “dễ làm trước, khó làm sau”, “làm thí điểm trước, nhân rộng sau”.

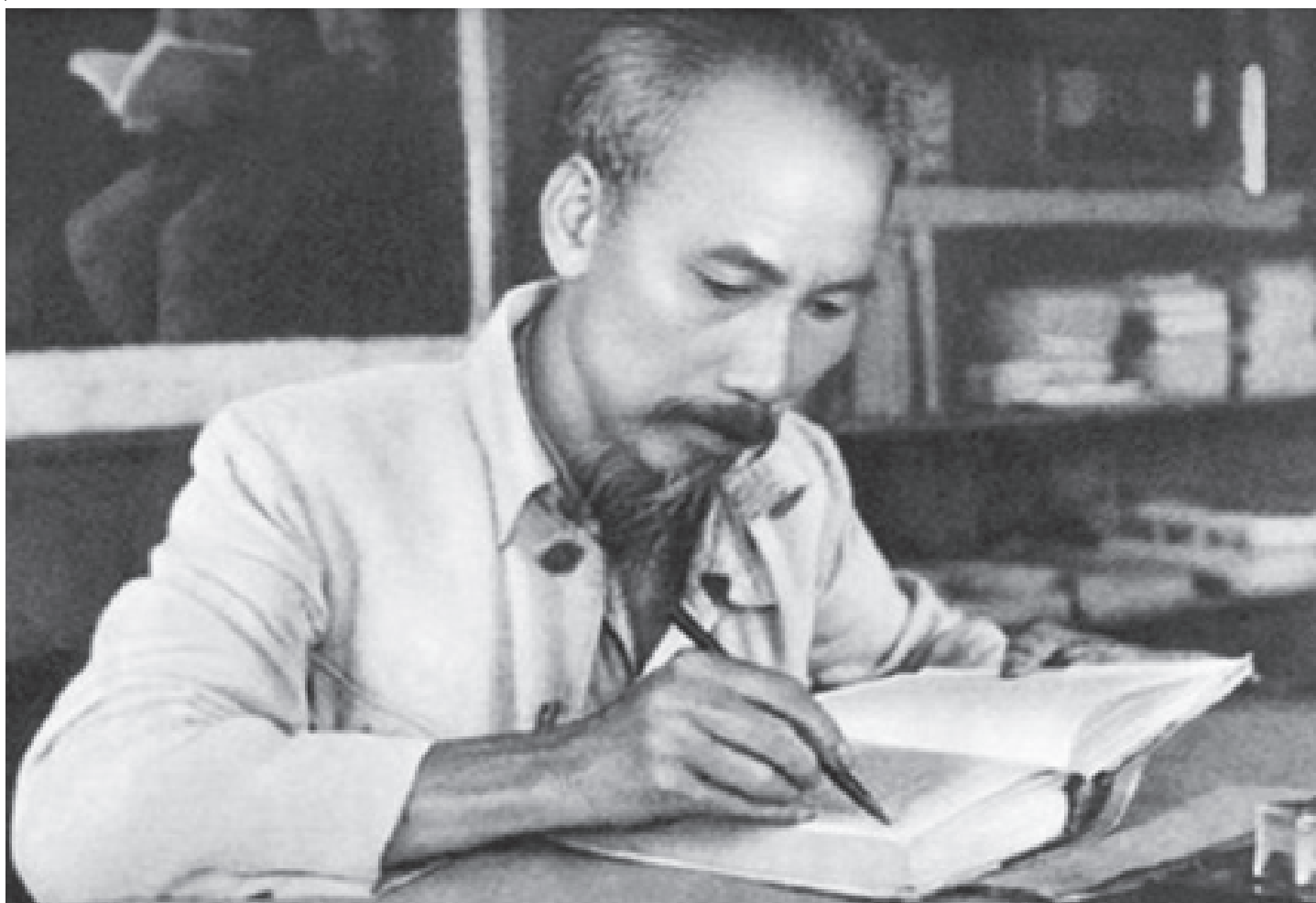
Thứ ba, quá trình thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy, bố trí, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, tinh giản biên chế được thực hiện đồng bộ, công khai, minh bạch, dân chủ, khách quan, công tâm, có xác định lộ trình cụ thể phù hợp với tình hình thực tế mỗi địa phương, đơn vị.

Thứ tư, phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên trong thực hiện Nghị quyết, nhất là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị. Người đứng đầu phải trực tiếp chỉ đạo, thường xuyên kiểm tra, giám sát việc triển khai tổ chức thực hiện tại đơn vị, địa phương.

Thứ năm, tổ chức thực hiện gắn với chăm lo xây dựng, giữ vững sự đoàn kết, thống nhất trong nội bộ. Làm tốt công tác tư tưởng, động viên và có những chế độ, chính sách kịp thời đối với cán bộ, công chức kiêm nhiệm và cán bộ dôi dư sau khi thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy.

Thứ sáu, kết hợp hài hòa giữa kế thừa, ổn định và đổi mới, phát triển, gắn đổi mới tổ chức bộ máy với tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động.

L.Đ.S



Chủ tịch Hồ Chí Minh. Ảnh: Tư liệu

DI CHÚC HỒ CHÍ MINH - MỘT MẪU MỰC VỀ ĐẠO ĐỨC, MỘT ĐẶC SẮC VỀ PHONG CÁCH

GS. TS HOÀNG CHÍ BẢO

Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là một hệ thống chỉnh thể không tách rời, từ đặc trưng đến giá trị, từ nội dung đến hình thức, từ tinh thần đến phương pháp. Người biểu đạt bằng lời văn, ngôn ngữ giản dị, trong sáng, có sức truyền cảm lớn, rất đối chân thành, đúng với con người, đời sống và cốt cách Hồ Chí Minh - một nhà tư tưởng Mác xít hiện đại, một bậc hiền triết, minh triết phương Đông, đậm bản sắc dân tộc Việt Nam.

Tấm gương mẫu mực về đạo đức cách mạng của Hồ Chí Minh được thể hiện chân thực và cảm động trong toàn bộ cuộc đời và sự nghiệp hoạt động cách mạng vì nước vì dân, trọn đời dâng hiến và hy sinh vì lý tưởng cộng sản, vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, vì tự do và hạnh phúc của nhân dân.

Chúng ta hiểu vì sao, Người chú trọng thực hành đạo đức trong các công việc thực tế hằng ngày, dày công giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên về đạo đức,

tự mình làm gương, nêu gương, “nói ít làm nhiều”, chủ yếu là hành động, nhất là nói đi đôi với làm, đã nói thì phải làm. Đây là việc khó khăn nhất của đời người và làm người, là thước đo về tính trung thực và lòng trung thành. Người từng căn dặn, sự chân thành, lòng thành thật là quý nhất để cảm hóa, thuyết phục và thúc đẩy con người.

Là đạo đức cách mạng, đạo đức hành động nên người cách mạng suốt đời phải tự mình rèn luyện “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”, suốt đời chống chủ nghĩa cá nhân - giặc nội xâm ẩn nấp trong lòng mỗi người.

Trong các văn phẩm lý luận của Người, đạo đức cách mạng là chủ đề nổi bật nhất và quét sạch chủ nghĩa cá nhân là mối quan tâm thường trực, thường xuyên của Người. Mở đầu “Đường cách mệnh” (1927), khi Đảng còn chưa ra đời, Người đưa lên hàng đầu “Tư cách của người cách mệnh”. Phải cần, kiệm, liêm, chính, nghiêm với mình, rộng lòng khoan thứ với người, phải giữ chủ nghĩa cho vững, lại phải ít lòng ham muốn về vật chất. Hơn 60 năm trước, Người dồn tâm huyết và tinh lực để viết tác phẩm “Đạo đức cách mạng”, năm 1958.

Tác phẩm lý luận cuối cùng của Người, công bố đúng dịp sinh nhật Đảng 3/2/1969 cũng vẫn là chủ đề đạo đức cách mạng. Người đặt vấn đề phải quét sạch chủ nghĩa cá nhân để nâng cao đạo đức cách mạng, bởi chủ nghĩa cá nhân là bệnh gốc, bệnh “mẹ”, đẻ ra hàng trăm thứ bệnh “con”, làm hỏng nhân cách của người cách mạng và làm suy yếu Đảng; nếu không chống được thì Đảng xa dân, dân suy giảm niềm tin vào Đảng chỉ vì cán bộ đảng viên suy thoái biến chất. Đạo đức cách mạng xa lạ, đối lập với chủ nghĩa cá nhân cho nên, để có đạo đức cách mạng, mỗi người, trước hết là cán bộ, đảng viên phải có đủ dũng khí và bản lĩnh “không màng danh lợi”, “tuyệt đối đứng ngoài vòng

danh lợi” mà với Người, cả cuộc đời là như vậy, một tấm gương trong sáng, cao thượng, không một vết gợn.

Đạo đức Hồ Chí Minh kết tinh trong bản Di chúc của Người.

Nói về Đảng, Người nhấn mạnh trước hết về đạo đức của Đảng cầm quyền, của mỗi tế bào của Đảng là chi bộ và đảng viên. Phải suốt đời rèn luyện cần, kiệm, liêm, chính, chống chủ nghĩa cá nhân để làm tròn nhiệm vụ vẻ vang của Đảng là phụng sự Tổ quốc và nhân dân.

Trong Di chúc, lời căn dặn của Người về đạo đức thấm nhuần trong toàn bộ mọi nhiệm vụ, mọi công việc, phải dũng cảm hy sinh, vượt qua mọi khó khăn thử thách để đi tới thắng lợi hoàn toàn trong cuộc chống Mỹ, cứu nước.

Người đặc biệt quan tâm tới giáo dục đạo đức cho thế hệ trẻ, lớp người kế tục sự nghiệp cha anh, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội trên đất nước ta. Đảng ta, như Người khẳng định “là một Đảng cầm quyền”, nên đạo đức trong Đảng, trước hết là đoàn kết thống nhất phải giữ gìn như giữ gìn con ngươi của mắt mình là điều hệ trọng, để dân tin, dân phục, dân yêu. Mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với dân làm nên sức mạnh bền vững của Đảng, thắng lợi của sự nghiệp cách mạng.

Quan tâm của Đảng, Nhà nước và Chính phủ đến cuộc sống của nhân dân là đạo đức và cũng là trách nhiệm. Nó phải thấm vào trong ý thức tư tưởng và tình cảm, biến thành hành động của mọi đảng viên, cán bộ, công chức, đoàn viên, hội viên của mọi tổ chức, đoàn thể. Các chủ trương, chính sách, biện pháp, các việc làm lớn nhỏ, trước mắt cũng như lâu dài mà Người nêu ra trong Di chúc, Người căn dặn chúng ta thực hiện, đều thể hiện đạo đức của người cách mạng, thực hành trong lẽ sống, lối sống vì dân, như Người đã từng

nói, “làm điều lợi cho dân, tránh điều hại tới dân”, “không làm điều gì trái ý dân”, “làm đầy tớ trung thành và công bộc tận tụy của dân là lẽ sống cao thượng nhất”.

Khi nhân mệnh “đầu tiên là công việc với con người”, trong Di chúc, Người căn dặn Đảng và Chính phủ cũng như mọi cán bộ, đảng viên phải hết lòng quan tâm chăm sóc nhân dân ở khắp mọi đối tượng, không quên, không sót một ai, nhất là phải thi hành các chính sách đền ơn đáp nghĩa đối với thương binh, liệt sĩ và gia đình của họ, tuyệt đối không để thân nhân và gia đình họ rơi vào cảnh đói khổ, túng thiếu. Phải giáo dục truyền thống cho lớp trẻ. Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau trong tự phê bình và phê bình.

Bản thân Hồ Chí Minh, những lời Người “nói về việc riêng” cũng thể hiện những phẩm chất đạo đức cao quý, thương dân, không muốn lãng phí thì giờ tiền bạc của dân, khi Người qua đời. Đó là mong muốn, sự quan tâm chu đáo của Người và cao quý nhất là Người đã quên mình, hóa thân vào dân vào nước.

Nỗi niềm tiếc nuối của Người chỉ là “không được phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa”, qua đó Người thể hiện rõ đạo đức của người cách mạng, suốt đời phục vụ Tổ quốc, nhân dân với tất cả tình thương và trách nhiệm. Cả cuộc đời gắn bó sâu nặng, tình nghĩa với dân với nước, Người là hiện thân cao quý của đạo đức cách mạng cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, là tấm gương sáng cho mọi thế hệ, cho muôn đời noi theo.

Phong cách Hồ Chí Minh là nơi thể hiện và kết tinh cả tư tưởng và đạo đức của Người.

“Phong cách chính là con người”. Nhận xét ấy của Buýp Phong, nhà văn và triết gia Pháp đã nói được tính tổng hòa các giá trị,

các phẩm chất, đặc trưng làm nên phong cách của một con người. Bậc vĩ nhân Hồ Chí Minh - con người, cuộc đời, sự nghiệp, tư tưởng, đạo đức của Người tạo nên phong cách của Người - giản dị mà vĩ đại, vĩ đại thực sự nên giản dị đến mức tự nhiên - như đời sống của Người, không một chút nào gượng ép. Người giản dị chứ không hề giản đơn. Giản dị - đặc trưng điển hình cho phong cách của Người là nơi thể hiện tất cả sự phong phú, sâu sắc của Người, đúng như một danh ngôn của một nhà tư tưởng đã nói: Giản dị là nỗ lực cao nhất và cuối cùng của một bậc thiên tài.

Trong lối sống hằng ngày, Người thực hành tiết kiệm đến mức khắc khổ, để nêu gương suốt đời phải ơn dân, thương dân mà phải tiết kiệm, vì mỗi đồng tiền bát gạo mà chúng ta tiêu dùng đều từ mồ hôi, nước mắt của dân làm ra.

Nâng cao trách nhiệm, một lòng tận tụy cũng vì ơn dân và thương dân. Người từng nói, dân đóng thuế để chính phủ có tiền trả lương cho công chức. Nếu làm việc cẩu thả, lười biếng, tắc trách là lừa gạt dân. Còn tham ô, tham nhũng là có tội với dân với nước nên phải diệt trừ tham nhũng như diệt trừ một tội ác, trừng trị tất cả những kẻ bất liêm, bất kể chúng là ai, bất kể ở cương vị nào.

Viết Di chúc, Người viết trên mặt sau tờ tin tham khảo hằng ngày của “Việt Nam thông tấn xã”. Vậy mà, “Sau bản tin một đêm Người ký thác chuyện muôn đời” (Việt Phương).

Phong cách Hồ Chí Minh là phong cách của một con người ở bậc Đại trí - Đại nhân - Đại dũng, con người Việt Nam đẹp nhất. Phong cách ấy xét đến cùng là văn hóa, một bản lĩnh văn hóa của Hồ Chí Minh: Khiêm nhường và nhân ái, vị tha và bao dung, quên mình để nghĩ về tất cả. Dân thân - Dân hiến - Hy sinh và Hóa thân - đó là Hồ Chí Minh, văn hóa Hồ Chí Minh.

Người thanh thân ra đi, về cõi vĩnh hằng, gặp tổ tiên và Các Mác, Lênin - nơi thế giới người Hiền. Người luôn lạc quan tin tưởng mãnh liệt, thương yêu vô hạn. Người chỉ một lòng một dạ vì dân vì nước, vì quốc tế và nhân loại, tuyệt nhiên không màng công danh, phú quý, không ham danh lợi, không chủ trương “một thứ lập” gì hết. Vậy mà Người đã “lập đức” cao quý cần, kiệm, liêm, chính, “lập công” vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, vì độc lập - tự do - hạnh phúc cho nhân dân. Người - một nhà văn, nhà thơ, nhà báo, danh nhân văn hóa, tâm hồn rộng mở thời đại cũng là “người lập ngôn” để lại dấu ấn không phai mờ trong lịch sử “Không có gì quý hơn độc lập tự do”, “Đảng là đạo đức, là văn minh”...

Cũng không thể quên rằng, trong Di chúc với hơn 1.000 từ, Người dành hết cho dân, cho nước, cho Đảng, cho dân tộc và quốc tế. Người chỉ dành cho mình đúng 79 từ. Vậy là Người đã lấy cái ít nhất về ngôn từ (tối thiểu) để tải một cái lớn nhất, nhiều nhất (tối đa) về tư tưởng. Văn học là nhân học, Hồ Chí Minh đã dùng “chữ” ít nhất để biểu đạt “nghĩa” nhiều nhất trong văn và trong đời. Xét về chữ thì Di chúc nói ít nhất về

chủ nghĩa xã hội. Nhưng xét về nghĩa thì Di chúc lại nói được nhiều nhất với những tư tưởng lớn và phương pháp sáng tạo về chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa xã hội Việt Nam. Đó là phong cách, là bản lĩnh Hồ Chí Minh.

Nửa thế kỷ đã qua kể từ khi Người ra đi, cũng là nửa thế kỷ chúng ta học tập và làm theo Di chúc của Người, thực hiện 5 lời thế thiêng liêng khi vĩnh biệt Người.

Hai điều nổi bật nhất trong Di chúc, từ lời văn, câu chữ của Người cô đọng lại, mãi nhắc nhở chúng ta không bao giờ quên, không thể nào quên: “Trước hết nói về Đảng” và “Đầu tiên là công việc với con người”.

Phải ra sức làm cho Đảng thực sự trong sạch, vững mạnh, xứng đáng là Đảng lãnh đạo, cầm quyền. Phải làm tất cả vì độc lập - tự do - hạnh phúc của nhân dân, “Tổ quốc trên hết”, “Dân tộc trên hết”. Đó là điều thôi thúc lớn nhất đối với mỗi chúng ta. Niềm tin của dân đối với Đảng, với chế độ phải được củng cố bền chặt, bởi đó là tài sản to lớn nhất, quý giá nhất của Đảng, của cách mạng - Đảng do Bác Hồ sáng lập và rèn luyện, cách mạng do Người dẫn dắt từ buổi đầu của “Đường cách mệnh”.

H.C.B

HỘP THƯ CỘNG TÁC VIÊN

Ban Biên tập Tạp chí Thông tin - Tư tưởng của BCH Đảng bộ tỉnh đã nhận được tin, bài, ảnh của các cộng tác viên: GS.TS Hoàng Chí Bảo, PGS.TS Bùi Văn Dũng, Hoàng Văn Quảng, Lê Trần Sáng, Nguyễn Tiến Dũng, Minh Hằng, Nguyễn Ngọc Phú, Phan Hương, Trà Giang, Nguyễn Thị Lâm, Trần Vũ, Anh Hùng, Bùi Văn Hiền, Trương Ngọc Ánh, Đặng Quốc Thụ, Dương Chí Tâm, Lê Xuân Vinh, Nguyễn Huy Liệu, Bùi Ngọc Hồng, Minh Chiến, Thanh Hải, Nguyễn Hoàn... Do khuôn khổ có hạn, trong số này, Tạp chí chỉ đăng một số bài, những bài viết còn lại Ban Biên tập sẽ lựa chọn đăng vào các số tiếp theo.

Trân trọng cảm ơn và mong các cộng tác viên tiếp tục gửi tin, bài, ảnh cho Tạp chí. Tin, bài, ảnh ghi đầy đủ họ tên, điện thoại, gửi theo địa chỉ: Tạp chí Thông tin - Tư tưởng, số 6 - Nguyễn Thiếp - Tp Hà Tĩnh và bản mềm qua Email: tcthongtintutuong@hatinh.dcs.vn.

BAN BIÊN TẬP



Khu lưu niệm Bác Hồ về thăm Hà Tĩnh. Ảnh: Thanh Hải

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH ĐẢM BẢO THIẾT THỰC, HIỆU QUẢ, TẠO SỨC LAN TỎA SÂU RỘNG

HOÀNG TRUNG DŨNG
Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy

Sau 3 năm triển khai thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Đảng bộ Hà Tĩnh đã đạt được những kết quả tích cực, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, ổn định tình hình chính trị, đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn.

Công tác chỉ đạo triển khai bài bản, sáng tạo, đồng bộ...

Xác định việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh đã thực hiện nghiêm túc việc học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành các văn chỉ đạo, tổ chức hội nghị quán triệt, học tập chuyên đề toàn khóa “Những nội dung cơ bản của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và các chuyên đề của từng năm cho đội ngũ cán bộ cốt cán toàn tỉnh; chỉ đạo cấp cơ sở tổ chức quán triệt sâu rộng nội dung các chuyên đề đến tận cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân.

Công tác tuyên truyền được đẩy mạnh về diện rộng và chiều sâu bằng nhiều hình thức, tạo sức lan tỏa. Các cấp ủy, tổ chức đảng đã xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện việc học tập và làm theo Bác; bổ sung, hoàn thiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ ở từng cơ quan, đơn vị theo phương châm “sát chức năng, nhiệm vụ, ngắn gọn, dễ nhớ, dễ thực hiện”, gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, II), Chỉ thị số 35-CT/TU, Kết luận số 05-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XVII) về siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang.

Cấp ủy từ tỉnh đến cơ sở đã triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW gắn với thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh, nhất là Nghị quyết Trung ương 4, 6, 7, 8 (khóa XII), Quy định số 101-QĐ/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Quy định số 55-QĐ/TW của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; Quy định 08-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương; Nghị quyết số 02-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở trong thời gian tới; Quy định 890-QĐ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và cán bộ lãnh đạo chủ chốt các ngành, các cấp...

Chỉ đạo 100% địa phương, đơn vị, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu xây

dựng kế hoạch học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh sát với chức trách, nhiệm vụ được giao, đề ra giải pháp thực hiện thiết thực, hiệu quả, hằng năm có kiểm điểm, đánh giá. Đặc biệt, từ năm 2016 đến nay, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã gọi ý nội dung, trực tiếp dự, chỉ đạo hội nghị kiểm điểm tại 24 địa phương, đơn vị để làm rõ một số vấn đề nổi cộm, nhắc nhở, phê bình và chỉ đạo sửa chữa, khắc phục kịp thời những hạn chế, khuyết điểm, để việc học tập và làm theo Bác đạt hiệu quả hơn.

Nhiều kết quả đáng ghi nhận...

Với cách triển khai bài bản, sáng tạo, đồng bộ theo phương châm “trong trước, ngoài sau”, “trên trước, dưới sau”, “học đi đôi với làm”, bám sát tình hình thực tiễn, Đảng bộ Hà Tĩnh đã đạt được những kết quả nổi bật trong thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị. Đội ngũ cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân nhận thức sâu sắc hơn về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tạo những chuyển biến tích cực trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, phát huy tốt vai trò gương mẫu, tiên phong của lãnh đạo quản lý, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Từ đó, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; các vấn đề nổi cộm, bức xúc được tập trung lãnh đạo, giải quyết kịp thời, hiệu quả, góp phần củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và điều hành của chính quyền các cấp.

Ở các lĩnh vực, địa bàn xuất hiện ngày càng nhiều các tấm gương tiêu biểu trên các lĩnh vực, các địa bàn. Trong 3 năm, toàn tỉnh đã vinh danh 904 gương điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (273 tập thể, 631 cá nhân), trong đó có 100 tập thể, cá nhân tiêu biểu của các địa phương, đơn vị được

vinh danh tại Hội nghị sơ kết cấp tỉnh. Nhiều mô hình hay, cách làm tốt đã tác động tích cực đến các lĩnh vực của đời sống xã hội. Trong đó có nhiều địa phương, đơn vị đã xác định nội dung đột phá, với những cách làm sáng tạo như: Thành phố Hà Tĩnh chọn đột phá trong cải cách hành chính; Huyện Thạch Hà, thị xã Hồng Lĩnh thực hiện tốt việc đối thoại giữa người đứng đầu các cấp với nhân dân để lắng nghe, xử lý các vấn đề dư luận quan tâm; Huyện Đức Thọ triển khai sắp xếp, tinh giản bộ máy, biên chế nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; Huyện Nghi Xuân chọn đột phá về xây dựng nông thôn mới gắn với bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa; huyện Hương Sơn chú trọng nâng cao vai trò, trách nhiệm nêu gương người đứng đầu các cấp; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tổ chức Hội thi tuyên truyền viên trẻ về “Lời Bác Hồ dạy và các tác phẩm tiêu biểu của Chủ tịch Hồ Chí Minh”; tổ chức phát động đợt thi đua đặc biệt “Làm theo lời Bác Hồ dạy, thi đua giành 4 nhất” (Nhận thức tư tưởng tốt nhất; Thực hiện nhiệm vụ chính trị đạt kết quả cao nhất; Tổ chức các hoạt động có hiệu quả nhất và Xây dựng chính quy, rèn luyện kỷ luật nghiêm nhất); Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh tổ chức đưa các điển hình tiên tiến thăm các địa chỉ đỏ, báo công tại Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, tổ chức Hội thi tuyên truyền tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh tại các đảng bộ, chi bộ cơ sở... Qua đó góp phần tạo sự chuyển biến tích cực trong học tập và làm theo Bác.

Những kết quả nổi bật trong triển khai thực hiện Chỉ thị đã góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, ổn định chính trị trên địa bàn tỉnh. Sau 3 năm chịu ảnh hưởng sự cố môi trường biển, kinh tế tỉnh nhà đã phục hồi nhanh chóng. Năm 2016, kinh tế tăng trưởng âm 15,6%, năm 2017 tăng trưởng 10,7%, năm 2018 tăng trưởng đạt 20,8%. Cơ

cấu kinh tế chuyển dịch tích cực theo hướng tăng nhanh tỷ trọng công nghiệp, GRDP bình quân đầu người đạt 51 triệu đồng. Các chỉ tiêu phấn đấu năm 2018 cơ bản đạt và vượt, thu ngân sách đạt gần 13 ngàn tỷ đồng, cao nhất từ trước đến nay; tăng trưởng kinh tế 6 tháng đầu năm 2019 đạt 12,78% xếp thứ 2 cả nước. Hà Tĩnh là địa phương đứng thứ 9 cả nước về thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài. Đặc biệt, Khu Kinh tế Vũng Áng - là một trong năm khu kinh tế trọng điểm của cả nước, là động lực quan trọng thúc đẩy quá trình hội nhập của tỉnh. Năm 2018, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh xếp thứ 7 (tăng 5 bậc so với năm 2017), chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh được nâng lên xếp thứ 23 (tăng 10 bậc so với năm 2017), đã tạo môi trường đầu tư sản xuất, kinh doanh và điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới góp phần làm thay đổi bộ mặt nông thôn Hà Tĩnh; toàn tỉnh hiện có 158 xã đạt chuẩn nông thôn mới, chiếm 69%, vượt mục tiêu 5 năm (mục tiêu đến 2020 đạt trên 50%), huyện Nghi Xuân được Thủ tướng Chính phủ công nhận huyện nông thôn mới. Thành phố Hà Tĩnh được công nhận là đô thị loại II...

Lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, giải quyết việc làm, giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội thường xuyên được quan tâm. Các giá trị văn hóa Hà Tĩnh được gìn giữ, bảo tồn và tiếp tục phát huy, Mộc bản Trường Lưu, sách “Hoàng Hoa sứ trình đồ” được công nhận là Di sản tư liệu ký ức thế giới, khu vực Châu Á Thái Bình Dương; dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh - Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại. Quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị có nhiều đổi mới và đạt được kết quả rõ nét.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc

thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW vẫn còn những khó khăn, hạn chế cần phải khắc phục như: công tác thông tin, tuyên truyền trong một số thời điểm chưa thường xuyên, thiếu trọng tâm, trọng điểm, thiếu tính sáng tạo, hiệu quả chưa cao. Việc học tập và làm theo Bác chưa thật sự trở thành ý thức tự giác trong mỗi cán bộ, đảng viên; vai trò, trách nhiệm nêu gương người đứng đầu ở một số cơ quan, đơn vị chưa rõ; tinh thần tự phê bình và phê bình còn hạn chế, chưa chủ động đấu tranh với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Việc phát hiện, xây dựng, nhân rộng và vinh danh các điển hình, mô hình hay, cách làm sáng tạo chưa kịp thời, tính lan tỏa, thuyết phục chưa cao. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị của cấp ủy cơ sở chưa tiến hành thường xuyên...

Tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa việc học tập và làm theo Bác

Để việc học tập và làm theo Bác đạt hiệu quả thiết thực và có sức lan tỏa sâu rộng hơn, các địa phương, đơn vị trong thời gian tới cần tập trung vào một số nội dung trọng tâm sau:

Một là, tiếp tục chỉ đạo cấp ủy đảng, chính quyền và các tổ chức đoàn thể gần triển khai Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị với thực hiện nhiệm vụ chính trị của các địa phương, đơn vị và triển khai Chuyên đề năm 2019 “*Xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống Nhân dân theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 35 về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết số 35 về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới và các Nghị quyết Trung ương 6, khóa XII về sắp xếp, tinh giản bộ máy, Nghị quyết 37 về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã...

Hai là, tăng cường công tác tuyên truyền, bổ sung, xây dựng và thực hiện những chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên phù hợp với đặc điểm của từng ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị. Đề cao vai trò trách nhiệm, nêu gương của cán bộ, đảng viên nhất là người đứng đầu theo các quy định của Trung ương, của tỉnh.

Ba là, đẩy mạnh các phong trào thi đua sâu rộng trên các lĩnh vực, nhất là thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án trọng điểm; thường xuyên theo dõi, bám sát cơ sở, chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời xử lý những vấn đề bức xúc, nổi cộm được dư luận quan tâm, góp phần đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội; thực hiện tốt các nhiệm lĩnh vực văn hóa - xã hội; tập trung thu hút các dự án đầu tư, cải cách hành chính...

Bốn là, đẩy mạnh hoạt động sáng tác, quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; tổ chức hoạt động giao lưu, biểu dương, tôn vinh người tốt, việc tốt, nhân rộng, phổ biến các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong học tập và làm theo Bác, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ trong xã hội.

Năm là, thường xuyên nắm bắt tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Phát huy tối đa dân chủ, công khai, minh bạch trong công tác cán bộ; tập trung cao công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm. Nâng cao vai trò giám sát, phản biện, góp ý của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị và nhân dân đối với xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; phấn đấu với tinh thần cao nhất hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, góp phần thực hiện tốt lời Bác dạy “làm sao cho tình hình Hà Tĩnh nổi bật lên”.

H.T.D

PHAN TRUNG THÀNH

Phó Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh



Hochtitink

Cuối cùng, tôi đã lại được vào tỉnh theo yêu cầu của anh, theo bằng, cho theo về quê nội, cho các cháu thanh niên và nhi đồng. Tôi cũng gửi lời chào thân ái đến các đồng chí, các bạn bạn, và các cháu thanh niên nhi đồng quê tôi.

Nếu song muốn cuối cùng tôi thì theo bằng theo anh ta đến với dân chủ, xây dựng một nước Việt-Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và dân nghĩa, và góp sức xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng này đây./.

[illegible]

phải ở Người không có sự tiếc nuối, nhưng Người viết trong Di chúc *“chỉ tiếc là tiếc rằng không được phục vụ nhân dân lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa”* thì thật là cao thượng! Đó là sự cao thượng của một lẽ sống hy sinh và dâng hiến, dâng hiến đến mức thân thể, tro xương của mình cũng không nghĩ là của mình nữa. Người đã hóa thân vào nhân dân, dân tộc và nhân loại”.

Theo ông Vũ Kỳ, Bác Hồ đã suy nghĩ việc viết Di chúc từ những năm 1960, sau khi dự Hội nghị đại biểu các Đảng Cộng sản và Công nhân quốc tế ở Mát-xcơ-va trở về. Bác suy nghĩ nhiều về sự bất hòa giữa các đảng anh em, nhất là việc đánh giá kẻ thù. Tháng 2/1965, không quân Mỹ ồ ạt leo thang đánh phá miền Bắc. Tháng 3 quân viễn chinh Mỹ bắt đầu đổ bộ lên Đà Nẵng. Nếu như những năm 1945-1946 khi vận mệnh dân tộc “ngàn cân treo sợi tóc”, lúc đó Bác mới 55, 56 tuổi, thì nay Người đã 75 tuổi, thuộc lớp “*lớp người xưa nay hiếm*”. Hơn

ai hết, Bác hiểu tình hình sức khỏe của mình và sự nghiệp cách mạng lâu dài, gian khổ mà dân tộc ta cần phải vượt qua.

Cũng trong năm 1965, ngày 15/2, Bác Hồ về Côn Sơn. Bác nghỉ trưa ở đó và xem rất kỹ văn bia trong đền thờ Nguyễn Trãi (Nguyễn Trãi sinh năm 1380 mất ngày 16/8/ năm Nhâm Tuất 1442). Cách nhau hơn 5 thế kỷ (1380-1890), như cuộc hẹn lịch sử đã định sẵn, hai nhà chính trị và quân sự, hai nhà thơ lớn, hai nhân cách lớn, bao trùm lên tất cả là sự gặp nhau ở lòng tin tuyệt đối vào nhân dân. Nguyễn Trãi từng nói *“chở thuyền cũng là dân, lật thuyền cũng là dân”*. Mở đầu Bình ngô đại cáo bằng một câu nói bất hủ *“Việc nhân nghĩa cốt ở yên dân”*. Còn giờ đây, như hẹn gặp hai vĩ nhân của thời đại với chân lý:

“Gốc có vững cây mới bền,

Xây lâu thắng lợi trên nền nhân dân”.

Theo Thông báo số 151- TB/TW, ngày 19/8/1989 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về một số vấn đề liên quan đến Di chúc và ngày qua đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh cho biết: Năm 1965 Bác viết bản Di chúc gồm 3 trang, do chính Bác đánh máy, ở cuối đề ngày 15/5/1965. Đây là bản Di chúc hoàn chỉnh, có chữ ký của Bác và bên cạnh có chữ ký của đồng chí Lê Duẩn, Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng lúc bấy giờ. Năm 1966, 1967 Bác không có bản viết riêng. Năm 1968 Bác viết bổ sung thêm một số đoạn gồm 6 trang viết tay. Trong đó viết lại đoạn mở đầu và đoạn nói về việc riêng đã viết trong năm 1965 và viết thêm một số đoạn. Ngày 10/5/1969, Bác viết lại toàn bộ đoạn mở đầu Di chúc gồm 1 trang viết tay.

Có thể dẫn ra nhiều phần, nhiều đoạn trong Di chúc được Người sửa chữa, bổ sung. Ngày 10/5/1965, trong Di chúc Bác viết: *“Năm nay, tôi đã 75 tuổi. Tinh thần vẫn sáng suốt, thân thể vẫn mạnh khỏe. Tuy vậy, tôi cũng đã là người “xưa nay hiếm”*. *Ai đoán biết tôi sẽ sống và phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng mấy năm, mấy tháng nữa”*... Đến bản sửa năm 1968, Người lại viết: *“ Nhưng không ai biết*

được tôi sẽ sống và phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng mấy tháng, mấy năm nữa”. Nhưng đến ngày 10/5/1969, ở thời điểm này sức khỏe của Người giảm sút rất nhanh, lúc này Người viết *“Nhưng ai đoán biết tôi còn phục vụ cách mạng, phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân được bao lâu nữa”*. Qua đây để chung ta thấy bản Di chúc được Người viết, cân nhắc thận trọng từng câu, từng chữ.

Với bản Di chúc, Người đã dồn tâm lực, trí lực của mình trong 4 đến 5 năm liền viết và sửa, đọc lại và nghiền ngẫm, trong đó có 2 năm 1966 và 1967 Người suy nghĩ rất lâu mà không sửa một chữ nào. Đề rồi năm sau 1968, Người đã chữa, bổ sung bao điều ảm ử từ lâu. Cho đến lần cuối cùng vào năm 1969, 4 tháng trước khi mất, Người đã giành liên tục 10 ngày đọc lại, sửa lại hoàn thành một công việc hệ trọng, tổng kết một cuộc đời, một sự nghiệp để thanh thản ra đi. Khiêm nhường và chu đáo đến như vậy ở người mang tầm vóc vĩ nhân cốt cách hiền triết trên đời này chỉ có ở Hồ Chí Minh.

Người đã thanh thản ra đi và đã để lại cho toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta Bản Di chúc thiêng liêng và bất hủ. Sau 50 năm Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh lần đầu tiên được công bố trong tang lễ của Người vào 9/1969, càng đọc ta càng thấy mới mẻ, từ ngạc nhiên đến xúc động và thương yêu, thương yêu đến trọn đời để vượt lên nỗi đau không gì bù đắp nổi khi vĩnh biệt Người. Để rồi cùng trọn đời theo Bác, xứng đáng với tình thương và niềm tin Bác để lại cho đời, Bác giành trọn cho ta; để mỗi chúng ta tiếp tục học tập và làm theo tấm gương tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác.

P.T.T

Tài liệu tham khảo:

* *Bác Hồ viết Di chúc và Di chúc của Bác Hồ- Hồi Ký của Vũ Kỳ (Thế Kỳ ghi)*. NXB Chính trị Quốc gia, NXB Kim Đồng. Hà Nội tháng 5 năm 2007. In lần thứ 5.

* *Báo Nhân dân cuối tuần số 35 ra ngày 31 tháng 8 năm 2014*



QUỐC KỲ VIỆT NAM - MÀU CỜ TÔI YÊU!

XUÂN HỒNG

Mỗi quốc gia trên thế giới đều có những biểu trưng thể hiện chủ quyền và bản sắc của riêng mình. Quốc kỳ nền đỏ sao vàng rực rỡ, tươi thắm là một biểu trưng đặc biệt, thiêng liêng, cao quý và đầy tự hào của nước Việt Nam.

Từ đầu những năm 1930, trong các cuộc đấu tranh cách mạng Việt Nam, đã thấy xuất hiện lá cờ đỏ có ngôi sao vàng 5 cánh nhưng được lồng trên hình búa liềm. Cuối năm 1940, phong trào kháng chiến chống thực dân Pháp và phát xít Nhật diễn ra mạnh mẽ tại các tỉnh miền Nam. Từ ngày 21 đến 23/9/1940, Xứ ủy Đảng Cộng sản Đông Dương ở Nam Kỳ tiến hành họp mở rộng, bàn kế hoạch khởi nghĩa. Trước lúc khởi

nghĩa, một vấn đề quan trọng đặt ra là cần có một lá cờ để khẳng định tổ chức, thống nhất hiệu lệnh chỉ huy và động viên quần chúng. Cuộc họp Xứ ủy Nam Kỳ quyết định phát động khởi nghĩa vào ngày 23/11/1940 và thực hiện di huấn của đồng chí Trần Phú - Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng - lấy cờ đỏ sao vàng làm lá cờ khởi nghĩa với ước muốn là sau khi đánh đổ thực dân để quốc sẽ thành lập nước Việt Nam cộng hòa dân chủ và Quốc kỳ Việt Nam sẽ là lá cờ đỏ có ngôi sao vàng năm cánh ở giữa.

Đồng chí Nguyễn Hữu Tiến sinh ngày 5/3/1901 tại Hà Nam, là một chiến sĩ cách mạng nhiệt tình và tài hoa, được trao nhiệm vụ sáng tác mẫu cờ. Sau nhiều ngày

suy nghĩ, miệt mài phác thảo, đồng chí Tiến đã hoàn thành sứ mệnh đặc biệt này: tạo ra lá cờ hình chữ nhật có ngôi sao vàng 5 cánh nằm giữa nền đỏ tươi. Chiều rộng lá cờ bằng 2/3 chiều dài. 5 đỉnh của ngôi sao nằm trên đường tròn có tâm tại chính tâm lá cờ và bán kính bằng 1/5 chiều dài lá cờ (tức bằng 3/10 chiều rộng). 5 đỉnh còn lại của hình thập giác thể hiện ngôi sao đều nằm trên đường tròn đồng tâm mà bán kính bằng 1/10 chiều dài lá cờ (như vậy, mẫu ngôi sao này hơi khác - dày dặn hơn - ngôi sao trên Quốc kỳ Việt Nam hiện nay). Nguyễn Hữu Tiến cũng sáng tác một bài thơ đầy tâm huyết về lá cờ:

*Hỡi những ai máu đỏ da vàng
Hãy chiến đấu dưới cờ thiêng Tổ quốc
Nền cờ thấm máu đào vì đất nước
Sao vàng tươi da của giống nòi
Đứng lên mau hồn nước gọi ta rồi
Hỡi sĩ - công - nông - thương - binh
Đoàn kết lại như sao vàng năm cánh.*

Ban lãnh đạo khởi nghĩa khi đó là Nguyễn Văn Cừ, Võ Văn Tần, Nguyễn Thị Minh Khai... rất tâm đắc và đã chuẩn y mẫu cờ trên. Cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ diễn ra mạnh mẽ, rộng khắp với biểu tượng cờ đỏ sao vàng, làm lao đao chính quyền đô hộ. Chúng đàn áp khốc liệt. Hàng ngàn người bị bắt, tra tấn và giết hại. Đồng chí Nguyễn Hữu Tiến đã anh dũng hy sinh trước họng súng quân thù ngày 28/8/1941 cùng với các đồng chí Nguyễn Văn Cừ, Hà Huy Tập, Phan Đăng Lưu, Nguyễn Thị Minh Khai... Trước lúc ngã xuống, đồng chí đã kịp gửi lại một bài thơ động viên đồng bào, chiến sĩ, với những câu tràn đầy tinh thần lạc quan cách mạng:

*... Anh em đi trọn con đường nhé
Cờ đỏ sao vàng sáng tương lai...*

Trung tuần tháng 5/1941, tại rừng Khuổi Nậm thuộc Pắc Bó (Hà Quảng - Cao Bằng), lãnh tụ Hồ Chí Minh đã triệu tập và chủ trì Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương, quyết định thành lập Mặt trận Việt Nam Độc lập Đồng minh (gọi tắt là Việt Minh). Tháng 9/1941, văn kiện *Chương trình Việt Minh* được soạn thảo, trong đoạn mở đầu ghi rõ: “Sau khi đánh đuổi đế quốc Pháp, Nhật, sẽ lập nên Chính phủ nhân dân của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, lấy cờ đỏ sao vàng 5 cánh làm Quốc kỳ”. Đây được coi là văn bản đầu tiên chính thức quy định Quốc kỳ của nước Việt Nam là cờ đỏ sao vàng.

Ngày 16/8/1945, Đại hội Quốc dân họp ở Tân Trào (Tuyên Quang) đã thống nhất quyết định Quốc kỳ Việt Nam là nền đỏ, ở giữa có một sao vàng năm cánh.

Cách mạng tháng Tám thành công, ngày 2/9/1945 Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc *Tuyên ngôn Độc lập* tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội), cờ đỏ sao vàng phấp phới tung bay, đỏ rực cả Quảng trường. Ngày 5/9/1945, Bác ký Sắc lệnh số 5-SL ấn định Quốc kỳ Việt Nam là cờ đỏ sao vàng. Tại kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa I, ngày 2/3/1946, Bác phát biểu khẳng định: “Lá cờ đỏ sao vàng đã thấm máu đồng bào ta trong Nam Kỳ khởi nghĩa năm 1940. Chính lá cờ này đã cùng phái đoàn Chính phủ đi từ châu Á sang châu Âu, từ châu Âu về châu Á; cờ đã có mặt trên khắp đất nước Việt Nam. Vậy thì trừ 25 triệu đồng bào, còn không ai có quyền thay đổi Quốc kỳ và Quốc ca...”, toàn thể đại biểu Quốc hội đã biểu quyết nhất trí cờ đỏ sao vàng là Quốc kỳ nước ta. Hiến pháp đầu tiên của Việt Nam thông qua cuối năm 1946 cũng

quy định rõ: “Quốc kỳ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa hình chữ nhật, chiều rộng bằng hai phần ba chiều dài, nền đỏ, ở giữa có ngôi sao vàng năm cánh”.

Sau ngày 30/4/1975, miền Nam hoàn toàn giải phóng, non sông Việt Nam đã liền một dải. Từ ngày 24/6 đến 3/7/1976, Quốc hội nước Việt Nam thống nhất họp tại Thủ đô Hà Nội, thông qua nhiều nghị quyết quan trọng, đổi Quốc hiệu là Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và công nhận Quốc kỳ Việt Nam nền đỏ, ở giữa có ngôi sao vàng năm cánh. Hiến pháp năm 1980 và Hiến pháp năm 1992 đều chính thức hóa, cụ thể hóa mô hình Quốc kỳ nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Những năm cuối thế kỷ XX và đầu thế kỷ XXI, bùng lên giả thuyết đồng chí Nguyễn Hữu Tiến (1901-1941) không phải là tác giả cờ đỏ sao vàng, mà người ấy là đồng chí Lê Quang Sô (1894 - 1978). Theo đó, được sự phân công của Tỉnh ủy Mỹ Tho (nay là Tỉnh ủy Tiền Giang), từ đầu năm 1940, đồng chí Lê Quang Sô đã tìm kiếm, phác thảo nhiều mẫu quốc kỳ và đến tháng 4/1940 chọn vẽ mẫu nền đỏ sao vàng. Tháng 7/1940, hội nghị Xứ ủy Nam Kỳ đã phê duyệt mẫu nền đỏ sao vàng và lấy đó làm lá cờ chính thức trong cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ tháng 11/1940... Cùng với ảnh hưởng của giả thuyết này, trong Công văn số 1393/VHTT-BTCM được Thứ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) Lưu Trần Tiêu ký ngày 18/4/2001 cũng ghi rõ: “Tất cả các nguồn tài liệu hiện có tại Cục Lưu trữ Trung ương Đảng, tại Viện Lịch sử Đảng trực thuộc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, tại Bảo tàng Cách mạng Việt Nam, Bảo tàng Hồ Chí Minh đều không có

tài liệu nào chứng minh đồng chí Nguyễn Hữu Tiến là người vẽ lá cờ Tổ quốc”. Dù vậy, đến nay, tranh luận về tác giả vẽ Quốc kỳ vẫn chưa ngã ngũ, nhưng quan điểm “đồng chí Nguyễn Hữu Tiến chính là tác giả vẽ Quốc kỳ” vẫn được đông người ủng hộ hơn.

Về ý nghĩa hình thức Quốc kỳ, nền đỏ tươi tượng trưng cho màu máu đỏ, màu nhiệt huyết cách mạng, màu sinh lực và chiến đấu, chiến thắng; sắc vàng tươi của ngôi sao tượng trưng cho màu da vàng, cho sự rạng rỡ của linh hồn dân tộc Việt Nam; 5 cánh sao là sức mạnh đoàn kết của các tầng lớp nhân dân (sĩ, công, nông, thương, binh) trong sự nghiệp dựng, giữ và phát triển đất nước. Về định dạng hình thức Quốc kỳ, nền Quốc kỳ màu đỏ tươi, hình chữ nhật với chiều rộng bằng hai phần ba chiều dài, ở giữa có ngôi sao vàng 5 cánh màu vàng tươi; tâm ngôi sao trùng với điểm giữa (điểm giao nhau của hai đường chéo) Quốc kỳ; khoảng cách từ tâm ngôi sao đến đầu mỗi cánh sao bằng một phần năm chiều dài Quốc kỳ; một cánh sao có trục từ đỉnh vuông góc với cạnh dài Quốc kỳ và hướng thẳng lên phía trên theo đầu cột treo Quốc kỳ; từ đầu mỗi cánh sao đến đầu cánh sao đối diện (cách 1 cánh) là đường thẳng, không phình ở giữa, cánh sao không bầu; hai mặt Quốc kỳ đều có sao vàng trùng khít nhau. Hiến pháp năm 2013 hiện hành tiếp tục khẳng định và chính thức hóa mô hình Quốc kỳ Việt Nam bằng quy định tại Khoản 1 Điều 13: “Quốc kỳ nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam hình chữ nhật, chiều rộng bằng hai phần ba chiều dài, nền đỏ, ở giữa có ngôi sao vàng năm cánh”.

X.H



Tượng đài Xô viết Nghệ Tĩnh. Ảnh: PV

89 NĂM - VANG MÃ HÀO KHÍ XÔ VIẾT NGHỆ - TỈNH ANH HÙNG

TS. VÕ HỒNG HẢI

UVBTV, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Có những sự kiện lịch sử diễn ra trong một thời gian không dài, nhưng âm hưởng và những bài học của nó gần như vĩnh hằng. Cao trào Xô viết Nghệ - Tĩnh (1930-1931) là một hiện tượng như vậy, nhiều bài học cả về thành công và thất bại đến nay vẫn còn chưa được nhìn nhận thấu đáo.

Lịch sử đã khẳng định Xô viết Nghệ - Tĩnh là một mốc son chói ngời trong trang sử vàng của dân tộc Việt Nam; là điểm khởi đầu cho mọi thắng lợi của Đảng trong quá trình lãnh đạo cách mạng; là nguồn cổ vũ lớn lao cho các phong trào cách mạng trên thế giới. Cho đến hôm nay, các thế hệ người dân

Việt Nam nói chung và Nghệ - Tĩnh nói riêng vẫn luôn tự hào mỗi khi nhắc đến cao trào Xô viết Nghệ - Tĩnh.

Tháng 3/1930, Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh được thành lập. Ra đời trong khi mâu thuẫn giữa các tầng lớp nhân dân với đế quốc, phong kiến đã phát triển gay gắt đến cực độ, phong trào đấu tranh của quần chúng đã chín muồi chỉ chờ dịp bùng lên mạnh mẽ, Đảng bộ đã kịp thời phát động một cao trào cách mạng rộng lớn, quyết liệt trong toàn tỉnh làm lung lay nền thống trị của thực dân và phong kiến tay sai. Tỉnh ủy Hà Tĩnh chủ trương phát động nhân dân tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày Quốc tế lao động. Ngay lập tức, các địa phương trong tỉnh

đã triển khai nhiều hình thức kỷ niệm, phổ biến nhất là treo cờ đỏ, rải truyền đơn, mít tinh diễn thuyết. Ngày 01/5/1930, lá cờ đỏ lần đầu tiên phấp phới bay trên đỉnh Rú Com, trên nóc nhà thờ Gia Hòa, trước cửa huyện đường Nghi Xuân, cầu Đò Trai (Đức Thọ), Rú Nầm (Hương Sơn), trước cửa Tòa sứ ở thị xã, cầu Trung (Cẩm Xuyên), núi Bàn Độ (Kỳ Anh)...; hàng nghìn tờ truyền đơn được rải ở Dị Long (Hương Sơn), Lạc Thiện (Đức Thọ), các tổng Lai Thạch, Phù Lưu (Can Lộc), Lạc Xuyên, Thổ Ngọa, Mỹ Duệ (Cẩm Xuyên)...; các cuộc mít tinh diễn thuyết diễn ra ở Cải Lương (Hậu Lộc), Đinh Lự (Tân Lộc) thuộc huyện Can Lộc, ở Đồng Môn, Đan Hộ (Thạch Hà), Yên Dương (Cẩm Hoà, Cẩm Xuyên)... Nhân dân huyện Nghi Xuân còn vượt sông Lam sang Vinh phối hợp đấu tranh với công nhân Trường Thi - Bến Thủy; tại Phù Việt (Thạch Hà) nông dân tuần hành thị uy đã đảo bọn hào lý, tay sai trong làng bóc lột, ức hiếp nông dân... Đây thực sự là những cuộc tập hợp quần chúng đầu tiên của Đảng bộ Hà Tĩnh ngay sau khi mới được thành lập.

Sau ngày 01/5/1930, các cấp bộ Đảng tiếp tục sử dụng hình thức cổ động, tuyên truyền để khơi dậy tinh thần đấu tranh của quần chúng. Phong trào tiếp tục dâng cao, tháng 7/1930, các cuộc mít tinh, tuần hành liên thôn, liên xã được tổ chức có hàng trăm người tham dự. Hệ thống tổ chức đảng được củng cố, các tổ chức quần chúng được mở rộng, lực lượng tự vệ được xây dựng và phát triển nhanh chóng.

Để đưa phong trào cách mạng tiến lên một bước mới, ngày 09/7/1930, Tỉnh uỷ gửi thông báo cho các cơ sở đảng trong tỉnh quyết định phát động nhân dân đấu tranh kỷ niệm ngày Quốc tế Đỏ (1/8) theo hướng *các cuộc biểu tình, bãi công phải có tính chất hoàn toàn chính trị, mục đích là đòi một số quyền lợi và đời sống kinh tế*. Phương thức đấu tranh được chỉ đạo sát sao kéo đến những chỗ cơ quan hành chính của chính quyền thực dân để biểu tình,

biểu dương lực lượng. Đúng ngày 1/8/1930, hàng loạt cuộc mít tinh, biểu tình đã nổ ra ở nhiều địa phương, tiêu biểu nhất là cuộc đấu tranh của nhân dân huyện Can Lộc. Trước khí thế áp đảo của quần chúng, Tri huyện Can Lộc hoảng sợ phải cúi đầu ký nhận bản yêu sách đòi giảm sưu, hoãn thuế của đoàn biểu tình. Lần đầu tiên sức mạnh của quần chúng cách mạng đã buộc bọn thống trị phải nhượng bộ. Thắng lợi này có tiếng vang lớn động viên, cổ vũ các tầng lớp nhân dân Hà Tĩnh tiếp tục đưa phong trào cách mạng toàn tỉnh tiến tới cao trào. Bất chấp sự khủng bố ác liệt của kẻ thù, bước sang tháng 9/1930, làn sóng cách mạng đã dâng tràn khắp các địa phương, thu hút hàng nghìn người tham gia.

Trước sức tấn công của các lực lượng cách mạng, chính quyền ở Hà Tĩnh bắt đầu rệu rã. Các huyện đường Can Lộc, Kỳ Anh, Cẩm Xuyên hầu như bỏ trống, Hào lý ở nhiều làng xã nơm nớp lo sợ và bị vô hiệu hoá. Trước tình hình đó, các cấp bộ Nông hội đỏ đứng ra quản lý, điều hành công việc trong các làng xã, hình thành nên chính quyền cách mạng theo kiểu Xô viết, hình thức sơ khai của chính quyền công nông. Trong những tháng cuối năm 1930 đến đầu năm 1931, ở Hà Tĩnh có tới 170 làng Xô viết ra đời, riêng Can Lộc có đến 74 làng. Lần đầu tiên trong lịch sử, người nông dân Hà Tĩnh đã được hưởng các quyền lợi thiết thực về kinh tế và chính trị do chính quyền Xô viết đem lại. Một số công trình hạ tầng phục vụ sản xuất cũng được xây dựng, lưu danh cho đến ngày nay như đập Khố Nội, Thượng Hà, Thông Lưu, các cống Cầu Lối, Đập Bùi, Đồng Nếp... Đây là chính quyền công nông đầu tiên trong lịch sử không chỉ ở Việt Nam mà đối với các nước thuộc địa trên thế giới. Thắng lợi này có ý nghĩa to lớn, thể hiện năng lực và tầm vóc của một Đảng kiểu mới đứng ra tổ chức lãnh đạo phong trào và nắm bắt tình huống cụ thể để đứng lên giành chính quyền về tay mình. Thắng lợi đó chính là cơ sở tạo nên niềm tin

son sắt của các tầng lớp nhân dân đối với Đảng, với cách mạng; *đồng thời đem lại cho đông đảo quần chúng công nông lòng tự hào ở sức lực vĩ đại của mình như trong tác phẩm Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng đã khẳng định.*

Hoảng hốt trước sự phát triển nhanh chóng của cách mạng, thực dân Pháp và phong kiến tay sai tăng cường khủng bố trắng. Có nơi chúng đốt phá, triệt hạ cả làng (như vụ đốt cháy 270 nóc nhà vào ngày 10-12-1930 tại Phù Việt, Thạch Hà), có khi dịch xạ súng vào đoàn biểu tình tay không giết chết 42 người và làm bị thương hàng chục người khác (ngày 22-12-1930 tại thị trấn Nghèn, Can Lộc)... Thế nhưng, bom đạn, súng máy, đòn binh... đều bất lực không dập tắt nổi phong trào cách mạng của Nghệ - Tĩnh. Được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của Trung ương Đảng và Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, cùng với sự hỗ trợ của phong trào cách mạng cả nước, Đảng bộ Hà Tĩnh vẫn kiên cường bám trụ, duy trì và giữ vững phong trào, chống dịch khủng bố trắng bảo vệ thành quả cách mạng của các Xô viết. Tuy nhiên, đến đầu năm 1932, phong trào cách mạng trong phạm vi toàn tỉnh đã đi vào thoái trào.

Mặc dù chỉ tồn tại trong thời gian ngắn, nhưng Xôviết Nghệ - Tĩnh là cao trào cách mạng đầu tiên có ý nghĩa rất quan trọng như lời nhận xét của Chủ tịch Hồ Chí Minh: *Xô viết Nghệ Tĩnh đã lôi cuốn được cả công nhân, nông dân và học sinh. Đã lập nên chính quyền nhân dân. Đã làm cho giặc Pháp kinh sợ. Thật là cuộc cách mạng oanh liệt đầu tiên do giai cấp vô sản Việt Nam lãnh đạo.* Lần đầu tiên kể từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, Đảng bộ Hà Tĩnh đã lãnh đạo quần chúng nhân dân dùng bạo lực chính trị tiến hành một cuộc đấu tranh quyết liệt, dồn dập làm lung lay thành trì của chế độ thực dân phong kiến tay sai ở nhiều làng xã trong tỉnh, lập nên chính quyền cách mạng theo kiểu xô viết; người dân được hưởng những lợi ích kinh tế, chính trị mà các

xô viết mang lại, tạo niềm tin của người dân vào sự lãnh đạo của Đảng và cách mạng. Lần đầu tiên một Đảng ra đời ở một nước thuộc địa nửa phong kiến đã nắm quyền lãnh đạo cách mạng, phát động được một phong trào quần chúng rộng lớn, mạnh mẽ chưa từng có để đánh thẳng vào nền móng của kẻ thù. Cao trào Xô viết Nghệ - Tĩnh đã chứng tỏ sức mạnh to lớn của quần chúng nhân dân lao động mà trước hết là công nhân và nông dân và đã đề lại cho Đảng ta nhiều bài học kinh nghiệm hết sức quý báu. Đó là bài học về công tác tuyên truyền, tư tưởng; về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, đặc biệt là phát huy vai trò của tổ chức đảng ở cơ sở; về xây dựng mối quan hệ gắn bó máu thịt giữa Đảng với nhân dân; về vận động, tổ chức và phát huy năng lực cách mạng to lớn của quần chúng nhân dân; bài học về liên minh công nông, về thời cơ cách mạng, về đấu tranh chống tư tưởng tả khuynh và hữu khuynh trong lãnh đạo chỉ đạo của Đảng... Những bài học đó giúp cho Đảng ta kịp thời đề ra đường lối đúng đắn, tiếp tục chèo lái con thuyền cách mạng Việt Nam và thúc đẩy phong trào cách mạng ở Hà Tĩnh và trong cả nước tiến lên, giành nhiều thắng lợi vẻ vang.

Như nhận xét của nhiều Sử gia, cao trào cách mạng 1930-1931 và Xô viết Nghệ - Tĩnh là kết tinh truyền thống yêu nước và cách mạng, từng trải tranh đấu không quản hy sinh của nhân dân Nghệ Tĩnh dưới sự lãnh đạo của một Đảng bộ ra đời sớm, có số lượng đảng viên đông và ngay từ đầu đã có hệ thống tổ chức từ tỉnh đến huyện, xã; tổ chức quần chúng được xây dựng sớm; cán bộ, đảng viên tiên phong, gương mẫu, gắn bó máu thịt với dân, được quần chúng tin yêu, mến phục. Tuy nhiên, cuối cùng nó cũng bị dập tắt và chịu những tổn thất nặng nề, ngoài nguyên nhân chưa đủ điều kiện, chưa có thời cơ thì bên cạnh những thành công, các cấp bộ đảng cũng mắc những sai lầm, khuyết điểm.

(Xem tiếp trang 34)



1 góc Nhà máy điện mặt trời Cẩm Hòa

Hà Tĩnh

THU HÚT ĐẦU TƯ, XÂY DỰNG CÁC NHÀ MÁY ĐIỆN MẶT TRỜI TRÊN ĐỊA BÀN

HOÀNG VĂN QUẢNG
TUV, Giám đốc Sở Công thương

Trong những năm qua ở Việt Nam, việc phát triển nguồn điện, xây dựng các nhà máy phát điện chủ yếu từ các nguồn nhiên liệu hóa thạch; trong đó, nhiệt điện than chiếm khoảng 30,2%; khí và dầu chiếm khoảng 26,7%, thủy điện chiếm khoảng 28,5%; từ các nguồn năng lượng mới, tái tạo (mặt trời, điện gió, điện sinh khối... chiếm khoảng 9,5%); còn lại là điện nhập

khẩu... Ngoại trừ điện nhập khẩu, mỗi một loại hình nhà máy phát điện, đặc biệt các nhà máy sử dụng nhiên liệu dạng hóa thạch đều có những nhược điểm, hạn chế nhất định. Đối với nhiệt điện, nguồn cung các nguyên liệu đầu vào đang dần cạn kiệt; khó giải quyết triệt để ô nhiễm môi trường từ bụi than, kim loại nặng do tro bụi và xỉ than, ô nhiễm nguồn nước, tăng nhiệt độ không khí. Các nhà máy thủy điện thường

ảnh hưởng nhiều đến diện tích đất lâm nghiệp, hệ thực vật và động vật trong khu vực, phải di dân, xây dựng khu tái định cư, trồng lại rừng..., thực tiễn quá trình vận hành, điều tiết xả lũ có trường hợp góp phần gây ngập lụt ở vùng hạ du, rủi ro khi vỡ đập...

Từ những tác động, ảnh hưởng nêu trên của việc sử dụng năng lượng hóa thạch để phát điện, trước nhu cầu sử dụng năng lượng ngày càng cao, các quốc gia trên thế giới có xu hướng tìm nguồn năng lượng sạch để thay thế; trong đó năng lượng tái tạo nói chung và năng lượng mặt trời nói riêng đang được ưu tiên lựa chọn trong chiến lược năng lượng của các quốc gia.

Ở nước ta, Chính phủ chỉ đạo đẩy mạnh thu hút đầu tư, ưu tiên phát triển nhanh điện mặt trời để cung cấp cho hệ thống điện quốc gia, đồng thời đã đưa ra nhiều cơ chế nhằm khuyến khích đầu tư, phát triển như Quyết định số 2068/QĐ-TTg ngày 25/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển năng lượng tái tạo của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 11/2017/QĐ-TTg ngày 11/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 16/2017/TT-BCT ngày 12/9/2017 của Bộ Công Thương... về một số quy định, cơ chế khuyến khích phát triển và hợp đồng mua bán điện mẫu đối với các dự án điện mặt trời tại Việt Nam.

Ngày 09/8/2018, tại diễn đàn Năng lượng Việt Nam do Bộ Công Thương tổ chức để bàn về việc phát triển năng lượng bền vững, đại diện Bộ Công Thương cho biết Việt Nam có thể sẽ đối mặt với việc thiếu nguồn cung năng lượng trong nước và sẽ phải phụ thuộc vào nhiên liệu nhập

khẩu; nguy cơ thiếu điện sau năm 2020 do các nguồn điện khởi công xây dựng, đưa vào vận hành chậm so với Quy hoạch điện VII quốc gia, nguồn nhiên liệu cho phát điện như than, khí thiên nhiên, nguồn nước về các hồ thủy điện đang giảm dần... Trước tình hình đó, việc đẩy mạnh phát triển các dự án năng lượng tái tạo, đẩy mạnh chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả được cho là một trong những biện pháp căn cơ để đảm bảo an ninh năng lượng, phát triển bền vững.

Hà Tĩnh có tổng mức bức xạ trung bình khoảng 1562kWh/m²/năm, số giờ nắng trung bình trên 1600 giờ/năm, hệ thống trạm biến áp và đường dây cao áp, siêu cao áp 110kV, 220kV, 500kV thuận lợi, được đánh giá có tiềm năng phát triển điện mặt trời. Thực hiện chủ trương ưu tiên phát triển năng lượng tái tạo, thời gian qua tỉnh Hà Tĩnh đã kêu gọi các nhà đầu tư trong và ngoài nước quan tâm, tìm hiểu, khảo sát, lựa chọn địa điểm triển khai các dự án nhà máy điện mặt trời như: Công ty CP tập đoàn Hoàn Sơn, Công ty German Asean Power (Cộng hòa Liên bang Đức)...

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Công Thương đã chủ động phối hợp với các sở, ban ngành, địa phương hướng dẫn các nhà đầu tư khảo sát địa điểm, hoàn thiện hồ sơ, thủ tục liên quan, tham mưu UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương điều chỉnh, bổ sung các dự án nhà máy điện mặt trời vào Quy hoạch phát triển điện lực theo quy định; hướng dẫn chủ đầu tư thực hiện các thủ tục đầu nối vào lưới điện quốc gia, hợp đồng mua bán điện, theo dõi, giám sát hoạt động của các dự án. Quá trình phối hợp, tham mưu thực hiện nghiên cứu đầu tư,

phát triển các dự án điện mặt trời trên địa bàn đảm bảo đúng quy định; chỉ ưu tiên giới thiệu khảo sát, nghiên cứu thực hiện dự án ở các khu vực chủ yếu là đất nghèo, hoang hóa, bạc màu, bán ngập nước, đất sản xuất và nuôi trồng thủy sản không hiệu quả, hiện đang bỏ hoang, không ảnh hưởng đến thực hiện nhiệm vụ quốc phòng.

Tính đến thời điểm hiện tại, Ủy ban nhân dân tỉnh đã đồng ý về mặt nguyên tắc cho phép 08 nhà đầu tư khảo sát, đề xuất 11 địa điểm nghiên cứu xây dựng Nhà máy điện mặt trời với tổng công suất dự kiến 1.082 MWp. Hiện đã có 07/11 dự án với tổng công suất 907 MWp (tương đương 725 MW) đã được UBND tỉnh đề xuất Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương thẩm định, phê duyệt bổ sung vào Quy hoạch phát triển điện lực các cấp. Trong đó, Dự án Nhà máy điện mặt trời tại xã Cẩm Hòa, huyện Cẩm Xuyên, công suất 50MWp, do Công ty CP Tập đoàn Hoàn Sơn làm chủ đầu tư với tổng mức đầu tư 1.458 tỷ đồng đã vận hành thương mại từ ngày 13/6/2019.

02 dự án nhà máy điện mặt trời tại xã Cẩm Hưng (Cẩm Xuyên) và xã Sơn Quang (Hương Sơn) có tổng công suất 58MWp do Công ty TNHH GA Power Solar Park (CHLB Đức) làm chủ đầu tư đang triển khai các bước thiết kế kỹ thuật thi công.

Bên cạnh các dự án điện mặt trời mặt đất, dự án điện mặt trời mái nhà cũng nhận được sự quan tâm của nhiều cơ quan, đơn vị và hộ gia đình trên địa bàn tỉnh. Với những ưu điểm như: không tốn diện tích đất, giúp tăng cường chống nóng hiệu quả cho các công trình; quy mô nhỏ, đầu nối vào lưới điện hạ áp và trung áp hiện hữu, không cần đầu tư thêm hệ thống lưới điện

truyền tải, thực hiện cơ chế mua bán điện dễ dàng. Với suất đầu tư trung bình từ 16-18 triệu đồng/kWp, thời gian thu hồi vốn khoảng 7-8 năm, do vậy trên địa bàn đã có 10 cơ quan, đơn vị và hộ gia đình lắp đặt, đưa vào vận hành với tổng công suất trên 150kWp. Với mục tiêu, đến cuối năm 2025, có 100 ngàn hệ thống điện mặt trời mái nhà (tương đương 1.000 MWp) được lắp đặt và vận hành trên toàn quốc theo nội dung “Chương trình thúc đẩy phát triển điện mặt trời mái nhà tại Việt Nam giai đoạn 2019 - 2025” được Bộ Công Thương phê duyệt tại Quyết định số 2023/QĐ-BCT ngày 05/7/2019, tạo ra nhiều cơ hội để thúc đẩy phát triển lĩnh vực này trên địa bàn tỉnh.

Ngoài năng lượng mặt trời, Hà Tĩnh cũng đang thu hút đầu tư các dự án năng lượng tái tạo khác như: Trang trại phong điện HBRE Hà Tĩnh (120MW) của Công ty CP Phong điện HBRE Hà Tĩnh tại khu vực huyện Kỳ Anh và thị xã Kỳ Anh; dự án Xử lý rác thải sinh hoạt sử dụng công nghệ đốt rác và sản xuất điện năng của Công ty Liên doanh Kawasaki và Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ vận tải Việt Hải; các dự án nhà máy điện khí sinh học tại Khu Kinh tế Vũng Áng, huyện Cẩm Xuyên, Can Lộc, Hương Sơn của Công ty ME-LE Biogas GMBH- Cộng hòa Liên Bang Đức.

Các nhà máy điện mặt trời nói riêng và các dự án năng lượng tái tạo khác nói chung đi vào hoạt động sẽ hòa vào lưới điện quốc gia, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng, bảo vệ môi trường; đóng góp đáng kể vào ngân sách địa phương và là một trong những nguồn lực thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh nhà phát triển.

H.V.Q



Lễ hội đền Chiêu Trưng Lê Khôi

HÀ TỈNH

ĐÁNH THỨC TIỀM NĂNG DU LỊCH VĂN HÓA

LÊ TRẦN SÁNG

Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Hà Tĩnh là địa phương đa dạng về tiềm năng tài nguyên du lịch tự nhiên, có nguồn tài nguyên nhân văn phong phú với nhiều di tích gắn với danh nhân văn hóa, lịch sử luôn hấp dẫn du khách thập phương đến tham quan, chiêm bái và thưởng ngoạn. Đây là nguồn tài nguyên có giá trị rất lớn để khai thác phát triển du lịch.

Từ tiềm năng sẵn có...

Hà Tĩnh là vùng đất địa linh nhân kiệt, giàu truyền thống văn hóa và cách mạng, nơi có những tên đất, tên người gắn liền với những trang sử hào hùng của dân tộc. Bởi vậy, Hà Tĩnh có nhiều di tích nổi tiếng gắn với nhiều danh nhân tiêu biểu như danh y Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác, Đại thi hào Nguyễn Du, Uy Viễn Tướng Công Nguyễn Công Trứ, Cố Tổng Bí thư đầu tiên Trần Phú, Cố Tổng Bí thư Hà Huy Tập. Mảnh đất này cũng có nhiều đền, chùa như: Chùa Hương Tích, Đền Ông Hoàng Mười, Đền Thánh mẫu Nguyễn Thị Bích Châu, Đền thờ Lê Khôi, Chùa Chân Tiên... Những di tích lịch sử này đã trở thành điểm đến thu hút nhiều khách thập phương trong những năm qua. Bên cạnh đó, Hà Tĩnh còn là vùng đất nổi danh với đời sống văn hóa dân gian phong phú được phản ánh qua thi ca và những làn điệu dân ca Ví Giặm ngọt ngào sâu lắng đã được UNESCO vinh danh là “Di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại”; ca trù Cổ Đạm, Mộc bản trường học Phúc Giang, Hoàng hoa sứ trình đồ được tổ chức văn hóa Châu Á Thái Bình Dương công nhận là Di sản tư liệu ký ức thế giới.

Hà Tĩnh còn được thiên nhiên ưu đãi với nhiều cảnh quan thiên nhiên kỳ thú, gắn với các địa danh nổi tiếng như núi Hồng sông La, Hoàng Sơn Quan, thác Vũ Môn, suối nước nóng Sơn Kim, suối Tiên, biển Xuân Thành, Cửa Sót, Thạch Hải, Thiên Cầm, Quỳnh Viên, Đèo Con... cùng nhiều khu sinh

thái trải nghiệm nông thôn mới như Bình Mỹ, Tượng Sơn, Sơn Kim, Hương Bình...

Đến việc đánh thức...

Nhằm phát triển du lịch, những năm qua cùng sự quan tâm, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch - cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo phát triển du lịch tỉnh đã bám sát nhiệm vụ, chủ động tham mưu tỉnh ban hành một số văn bản chỉ đạo về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn: Chương trình hành động số 540-CTr/TU, ngày 20/3/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “Về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW, ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn”; Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 07/12/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về phát triển du lịch Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo; Nghị quyết số 81/NQ-HĐND của HĐND tỉnh quy định một số chính sách phát triển du lịch Hà Tĩnh; Quyết định số 2117/QĐ-UBND ngày 16/7/2018 của UBND tỉnh về Ban hành Quy định hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 81/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 của HĐND tỉnh quy định một số chính sách phát triển du lịch Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo...

Cùng với việc triển khai có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh, ngành đã tranh thủ sự ủng hộ của các doanh nghiệp và sự tham gia tích cực của cộng đồng địa phương để đánh thức tiềm năng du lịch Hà Tĩnh và đạt những kết quả đáng khích lệ.

Năm 2018, tổng lượt khách tham quan đến Hà Tĩnh đạt 3.700.000 lượt, trong đó lượng khách lưu trú đạt 1.600.000 lượt, tăng 14,2 % so với cùng kỳ năm 2017. Trong đó, khách lưu trú quốc tế đạt 25.000 lượt, tăng 13,6% so với cùng kỳ năm 2017 và khách lưu trú nội địa đạt 1.575.000 lượt, tăng 16 % so với cùng kỳ năm

2017. Doanh thu dịch vụ du lịch năm 2018 đạt 5.601,14 tỷ đồng, tăng 15% so với cùng kỳ năm trước chủ yếu tập trung vào nhóm dịch vụ ăn uống, lưu trú, lữ hành. Hoạt động du lịch đã tạo việc làm cho khoảng 3.900 lao động trực tiếp trong ngành du lịch và trên 13.200 lao động gián tiếp.

Tổng lượng khách đến Hà Tĩnh 6 tháng đầu năm 2019 đạt 1.050.000 lượt (tăng 11,7% so với cùng kỳ năm 2018). Trong đó, khách nội địa là 1.032.600 lượt (tăng 11,9 % so với cùng kỳ năm 2018), khách quốc tế đạt 17.400 lượt (tăng 2,9 % so với cùng kỳ năm 2018).

Để phát huy giá trị các loại hình văn hóa vật thể, phi vật thể của Hà Tĩnh trong việc khai thác phát triển du lịch, trong thời gian tới cần quan tâm triển khai một số nội dung như:

Thứ nhất, tiếp tục đẩy mạnh quảng bá, kết nối du lịch lễ hội chùa Hương Tích, Lễ hội quốc gia Hải Thượng, Lễ hội Ngã ba Đồng Lộc... kết hợp tìm hiểu làng văn hóa Trường Lưu, di sản Mộc bản Trường học Phúc Giang...

Thứ hai, khai thác phát triển sản phẩm du lịch gắn với tiềm năng của từng địa phương: Làng nghề thủ công truyền thống (mộc Thái Yên, chiếu cói Nam Sơn, làng cá Cẩm Nhượng, Thạch Kim, chế tác Trầm hương ở Phúc Trạch...), du lịch cộng đồng homestay, du lịch trải nghiệm nông thôn mới.

Thứ ba, thực hiện kịp thời, có hiệu quả các chính sách ưu tiên phát triển, bảo tồn dân ca Ví, Giặm, Ca trù đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, nhằm khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia bảo vệ và phát huy giá trị của văn hóa phi vật thể.

Tin rằng, với việc triển khai đồng bộ, kịp thời một số nội dung giải pháp trên sẽ tạo những điểm hấp dẫn cho du khách đến trải nghiệm, khám phá trên mảnh đất địa linh nhân kiệt, góp phần nâng cao đời sống kinh tế, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa của quê hương Hà Tĩnh.

L.T.S



Đồng chí Lê Đình Sơn - UV BCH TW Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh tham quan gian hàng OCOP tại Nghi Xuân

OCOP HÀ TĨNH KHẲNG ĐỊNH THƯƠNG HIỆU VÀ GIÁ TRỊ TRUYỀN THỐNG

Bài và ảnh: TRÀ GIANG

Đề án “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP) tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2018 - 2020, định hướng đến 2030 được kỳ vọng sẽ góp phần đưa sản phẩm chủ lực của địa phương tiếp cận thị trường, nâng cao thu nhập cho cư dân nông thôn, đảm bảo thực hiện thành công Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (XDNTM).

Đánh thức tiềm năng lợi thế

Cánh Văn phòng Điều phối NTM tỉnh Hà Tĩnh Trần Huy Oánh cho biết, qua học tập kinh nghiệm OCOP Quảng Ninh và thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, trên cơ sở đề cương hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Hà Tĩnh đã, đang tích cực triển khai xây dựng đề án “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP).

Theo phân tích của ông Oánh, mặc dù Hà Tĩnh có khá nhiều sản phẩm nông nghiệp, thủ công được nhiều người biết đến như: Bưởi Phúc Trạch, gừng hương, cam bù Hương Sơn, cam chanh Thượng Lộc, cam Khe Mây, đồ gỗ Thái Yên..., tuy nhiên, những sản phẩm đó vẫn chưa thực sự phát huy tối đa tiềm năng, thế mạnh, chưa xây dựng được thương hiệu mạnh mang tầm quốc gia. Thu nhập và đời sống người dân từ sản xuất các sản phẩm hàng hóa nông nghiệp còn thấp; sản xuất nhỏ, năng suất lao động, giá trị canh tác trên đơn vị diện tích còn thấp; các sản

phẩm chủ yếu là “xuất thô”, chưa được chế biến sâu; bao bì, mẫu mã sản phẩm đơn giản, chưa có thương hiệu; thị trường tiêu thụ chủ yếu tại địa phương, số doanh nghiệp và hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp còn ít, lại chưa đạt điều kiện nhà sản xuất... Do vậy, “Triển khai đề án OCOP, Hà Tĩnh tiếp tục xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, lâu dài trong phát triển kinh tế nông thôn, thực hiện xây dựng NTM. Tiềm năng, lợi thế này sẽ được đánh thức, cải thiện rất lớn nếu các sản phẩm nông nghiệp, thủ công có chất lượng tốt được tham gia OCOP”, ông Oánh khẳng định.

Tham gia OCOP người dân là chủ thể của quá trình thực hiện, thông qua hợp tác xã, doanh nghiệp vừa và nhỏ làm nền tảng tổ chức sản xuất; phát huy sự chủ động, sáng tạo của cộng đồng, phát triển trên cơ sở tuân thủ nguyên tắc thị trường, có sự định hướng, quản lý của Nhà nước. Nhà nước sẽ khuyến khích, hỗ trợ chủ yếu theo kết quả đầu ra như: phần thưởng cho phát triển sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị từ sản xuất - thu hoạch - chế biến - tiêu thụ; đồng thời khơi dậy, cổ vũ tinh thần tự lực, sáng tạo khởi nghiệp trong mỗi người dân.

Khẳng định thương hiệu và giá trị truyền thống

Trước khi triển khai đề án đến cơ sở, năm 2018 Hà Tĩnh đã lựa chọn 6 sản phẩm làm điểm để nhân ra diện rộng, gồm: Bánh đa nem Thuận Kỳ; nem chua Ý Bình; nước mắm Phú Khương; nước mắm Lạch Kèn; cam Khe Mây và cu đơ Phong Nga.

Nếu như trước đây, đặc sản Hà Tĩnh chỉ dừng lại ở sự “nổi tiếng” trong phạm vi hẹp, và chỉ tiêu thụ ở một mức độ khiêm tốn thì nay các sản phẩm đó đang ngày càng vươn ra thị trường lớn, mang lại giá trị cao. Đặc biệt, nhiều sản phẩm sau khi được lựa chọn tham gia chương trình OCOP của tỉnh đã nâng cao giá trị gia tăng, trở thành “thương hiệu” cho sản phẩm Hà Tĩnh.

Giám đốc Hợp tác xã Chế biến thủy hải sản Phú Khương (xã Kỳ Xuân, huyện Kỳ Anh)

Lê Thị Khương chia sẻ: “Trước đây chúng tôi đã sản xuất ra sản phẩm rất chất lượng nhưng chưa được nhiều người biết đến. Sau khi tham gia OCOP, nước mắm Phú Khương được tư vấn, hỗ trợ thay đổi bao bì, nhãn mác, đặc biệt là được tham dự nhiều hội chợ thương mại trong và ngoài tỉnh. Nhờ đó, sản phẩm đã được tiếp thị đến với người tiêu dùng nhiều hơn, sản lượng tiêu thụ tăng cao”.

Năm 2019, Hà Tĩnh đặt mục tiêu phấn đấu có ít nhất 60 sản phẩm, dịch vụ tham gia Chương trình OCOP; trong đó có tối thiểu 25 sản phẩm, dịch vụ được chứng nhận đạt chuẩn OCOP. Có ít nhất 10 sản phẩm được công nhận là sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao trở lên.

Thời gian qua, Sở Công Thương Hà Tĩnh đã xây dựng chuỗi cửa hàng OCOP trên toàn tỉnh nhằm làm cầu nối liên kết đưa sản phẩm chủ lực của địa phương tiếp cận thị trường. Toàn tỉnh hiện đã xây dựng được 5 cửa hàng OCOP ở các địa bàn: Thị xã Hồng Lĩnh, thị trấn Đức Thọ, thị trấn Nghi Xuân, thành phố Hà Tĩnh (2 cửa hàng), với tổng kinh phí hỗ trợ xây dựng hơn 1 tỷ đồng. Các sản phẩm tại cửa hàng đều là đặc sản của Hà Tĩnh, có tem truy xuất nguồn gốc nên được người tiêu dùng tin tưởng và đón nhận.

“Với tiềm năng, lợi thế về các sản phẩm nông nghiệp, thủ công, chăn nuôi..., Hà Tĩnh quyết tâm xây dựng, triển khai thành công chương trình OCOP nhằm phát triển kinh tế khu vực nông thôn, cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp, thực hiện hiệu quả mục tiêu XDNTM”, ông Oánh cho biết thêm.

Việc triển khai thực hiện Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” có ý nghĩa to lớn trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nói chung và khu vực nông thôn nói riêng. Chương trình ví như làn gió mới giúp các cá nhân, hộ sản xuất, hợp tác xã phát huy sự sáng tạo của mình trong quá trình sản xuất; làm bệ đỡ cho các sản phẩm nông nghiệp vươn xa hơn so với thị trường truyền thống lâu nay.

T.G



Chủ tịch UBND huyện Thạch Hà đi chỉ đạo, kiểm tra xây dựng vườn mẫu ở xã Thạch Hội

THẠCH HỘI QUYẾT TÂM VỀ ĐÍCH NÔNG THÔN MỚI TRONG NĂM 2019

Bài và ảnh DƯƠNG CHÍ TÂM
Đài Truyền thanh xã Thạch Hội

Với 14 tiêu chí đã nắm chắc trong tay, các tiêu chí còn lại đều đạt trên 50%, xã Thạch Hội (huyện Thạch Hà) đã vượt qua những thời điểm khó khăn nhất để tiến nhanh về đích nông thôn mới (NTM) trên cơ sở “Cuộc cách mạng” làm thay đổi nhận thức của người dân.

Thôn Bình Dương (xã Thạch Hội, Tthạch Hà) hôm nay, với bề dày thành tích trong xây dựng NTM nhiều năm qua, là thôn đã được huyện công nhận loại khá trong thực hiện 10 tiêu chí khu dân cư NTM kiểu mẫu. Bí thư chi bộ thôn Bình Dương Phan Hữu Tùng cho biết thêm: “Hiện nay, ngoài hoàn thiện công trình nhà văn hóa cũng như khuôn viên nhà văn hóa với kinh phí trên 1 tỷ đồng, thôn đang tập trung để hoàn thành việc chỉnh trang vườn hộ, nâng cấp tiêu chí hàng rào xanh, tiêu chí nhà ở. Điều đáng mừng là mặc dù khối lượng công việc lớn, nguồn kinh phí nhiều nhưng nhờ có sự đồng lòng ủng hộ của người dân với tư tưởng làm NTM là dựa vào sức dân nên mọi người đều tập trung hiến đất, hiến cây, hiến công để triển khai thực hiện đúng lộ trình và đảm bảo hiệu quả. Phần đầu đạt chuẩn khu dân cư NTM kiểu mẫu, cùng với việc chỉnh trang cảnh quan môi trường, nhà cửa, thôn Bình Dương chú

trọng chỉ đạo phát triển kinh tế vườn hộ, tận dụng chính sách hỗ trợ của huyện, xã, một số hộ dân mạnh dạn đầu tư làm mái vòm trồng cây củ quả, rau màu để phát triển ổn định và cho thu nhập. Ở vùng khí hậu khắc nghiệt làm kinh tế vườn khó khăn, gần đây được xã tuyên truyền, phổ biến về chính sách hỗ trợ về xây dựng vườn mẫu về giống cây trồng, làm giàn phun nước tự động, xây rãnh thoát nước..., người dân ở đây vừa tiến hành trồng các loại cây ăn quả vừa xen canh các loại rau màu ngắn ngày để cho thêm thu nhập và nâng cao chất lượng bữa ăn hàng ngày.

Anh Trần Đăng Liệu, người thôn Bình Dương phấn khởi nói: “Từ khi xây dựng được dàn vòm bằng cột bê tông, việc sản xuất cây trồng trong vườn của gia đình hoàn toàn chủ động, đặc biệt có thể trồng nhiều loại cây vào bất cứ mùa nào. Gia đình làm vườn có hiệu quả và từng bước xây dựng vườn mẫu.

Bà Trần Thị Liên - Thôn trưởng thôn Bắc Thai, ông Nguyễn Văn Thanh Bí thư chi bộ thôn Hội Tiến cũng cho biết: Chúng tôi phát huy tinh thần nêu gương. Nghĩa là cán bộ đảng viên làm trước rồi vận động quần chúng nhân dân làm theo. Đề đưa xã về đích NTM vào cuối năm nay, số ngày công mà nhân dân đóng góp đêm không xuể. Đặc biệt từ đầu tháng 1 đến nay, tranh thủ thời điểm nông nhàn bà con tập trung xây dựng NTM. Theo đó, để những phần việc như chỉnh trang vườn hộ, xây dựng vườn mẫu, xây dựng nhà văn hóa, sân vận động, đường giao thông, mương thoát nước, lề đường... hoàn thành, chúng tôi tiếp tục huy động ngày công của các chi hội đoàn thể và người dân.

Sau khi tổng kết 90 ngày cao điểm xây dựng NTM. Thạch Hội phát động 90 ngày cao điểm từ 10/6 - 10/9/2019 là chặng đường nước rút để quyết tâm cán đích vào cuối năm

nay. Thạch Hội bước vào chặng đường nước rút các tiêu chí còn lại hết sức nặng nề. Xây dựng hoàn thiện 2.216 m đường giao thông nông thôn, chỉnh trang nâng cấp khu thể thao các thôn, huy động nguồn lực xã hội hóa để mua sắm các thiết chế văn hóa 3 thôn mẫu. Xây dựng nhà sinh hoạt cộng đồng xã, nhà làm việc Đảng ủy, HĐND, UBND xã, khởi công xây dựng sân vận động xã giai đoạn III, khởi công xây dựng nhà văn hóa thôn Liên Mỹ, thôn Hội Tiến. Xóa 4 nhà tạm cho đối tượng hộ nghèo, xây dựng 133 bể lắng sau bể Biogas giảm tải môi trường chăn nuôi, chỉnh trang nhà cửa 42 hộ dân, chỉnh trang cải tạo 84 vườn tạp, phá dỡ 238 công trình chăn nuôi. Trồng mới 12,7 km hàng rào xanh, xây dựng 5 km bồn hàng rào xanh, 2 km rãnh thoát nước trong khu dân cư, củng cố 5 vườn mẫu, xây dựng mới 20 vườn mẫu... Ngoài ra còn vận động nhân dân mua máy lọc nước gia đình đảm bảo nước sạch hợp vệ sinh. Làm tốt việc phân loại xử lý rác thải tại hộ gia đình ... ngân ấy khối lượng công việc phải cần đến nguồn kinh phí trên 15 tỷ đồng, chưa kể ngày công lao động của nhân dân.

Bí thư Đảng ủy, Trưởng Ban chỉ đạo xây dựng NTM xã Bùi Văn Điền khẳng định: Bước vào chặng đường nước rút với nhiều thuận lợi, sự đồng tình, thống nhất từ cấp ủy Đảng, chính quyền đến người dân, các tiêu chí đã đạt chuẩn cũng như đang xây dựng đều mang tính bền vững, thực chất, xã nhận được sự hỗ trợ, đỡ đầu tích cực của các cấp, các ngành, đơn vị; sự ủng hộ tích cực của con em xa quê. Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi, xã vẫn còn không ít khó khăn nhưng tin rằng, cán bộ và nhân dân Thạch Hội sẽ hoàn thành 20 tiêu chí trong thời gian sớm nhất để đạt đạt chuẩn Nông thôn mới vào cuối năm 2019.

D.C.T

Di chúc của Người

CHẾ LAN VIÊN

Hãy nghĩ đến việc bình thường này: cái chết
Sau mồm đá cuối cùng, nó đẩy, trùng khơi
Cái đen thâm lặng cam mà sóng vỗ liên hồi
Hễ ai đã lên cao thường thấy nó
Có tội đình thiên tài còn khiếp sợ
Ta dưới thấp bị che sau vợ con, áo quần, nhà cửa
Tầm nhìn xa từ nỗi đau con đến cái vui gần,
Nhưng lấy gì che mắt sáng vĩ nhân
Khỏi thấy bề?... Mạnh Hạo Nhiên từng
rưng rưng giọt lệ,

Họ ngỡ họ ở ngoài vòng nhân thế
Rớt cùng ra là trong bể, trong vòng,
Có kẻ chớp mắt nhiều, nhìn cũng nhìn trần,
rồi ngã quỵ

Kẻ khác nữa, uy danh lừng thế kỷ
Gào uy lực tuổi tên mà chơi với Vô Cùng.
Bác đương đầu với cái chết tự thanh xuân
Quen nhìn sự vật giữa hai bề đối lập
Sống chết, ngày đêm, mất còn, rụng mọc
Cách mạng là chấp nhận quy luật này,
Người rất ung dung.

Bác viết di chúc sáng nay trầm tĩnh trong lòng
Trong suốt lời văn Bác sửa từng chấm câu,
dấu phẩy

Ngỡ như để khuây ta, Bác có cười kia đấy
Ta không thấy rõ Bác cười, chỉ bởi chúng ta đau!

Cái chết tung sóng cuộn Ba ra khỏi sàn tàu,
Từng vùi dập trái tim hồng người quét tuyết,
Cái chết giữa nhà ngục Tĩnh Tây hay
giữa đại ngàn gió rét

Trước họng súng quân thù giăng lưới bủa vây
Cái chết đến bên Bác bao lần. Nó phải lui ngay
Bác nhìn nó. Hãy lui ra cho Người làm việc

Giờ việc đã gần xong. Nó biết.
Chắc Người có thể ra đi. Nặng sắp xong ngày.

Chưa xong đâu. Đêm đêm miền Nam lắng tiếng
Bác trên đài
Một hơi thở mệt, một cơn ho cũng làm lòng dân
lo lắng

Ngọn cờ Bác thiêng liêng đầu trận tuyến
Nhân loại yên tâm khi thấy Bác cười
Thuộc về nhân dân từng hơi thở của Người
Bác là tài sản của nhân dân, giao Bác giữ
Như ngọn nến vạch một đường đi giữa gió
Bát nước qua bão cuồng không đổ, không chao
Kẻ thù giờ đây đâu phải ngục tù, xiềng xích
guom dao

Cái trận đánh với gió trời hanh làm Bác mệt
Cái thời tiết thời gian như rết bò, như một khoét
Con yếu, con đau trong mỗi tế bào
Trận đánh diễn ra trong mỗi hồng cầu,
Khi là nó, khi không phải là nó
Kẻ thù đẩy vô tình mà mọi chỗ
Trong hơi thở dồn, trong khớp xương đau.
Người chống chọi qua từng bữa ăn giấc ngủ
Ngỡ như trên đầu mũi kim, người làm chủ lấy mình
Bằng bàn tay cầm gậy chẳng run run,
bằng trận ho cố nén,
Bằng viên đá xiết vào tay rèn luyện,
Bằng mỗi bước trên đường xoài Bác
cố bước đi nhanh.

Bác bình yên viết Di chúc ngay giữa
ngày sinh nhật

Khi non sông đang chúc thọ Người
Dẫu ra đi cũng là ngày gieo hạt
Giấu niềm đau dưới một ngày vui
Di chúc không viết lên đá, khắc lên vàng chói lọi,
Mà trên bản tin hàng ngày, lật lại
Sau bản tin một hôm, Người ký thác
chuyện muôn đời

Người không muốn lúc ra đi, làm ta đột ngột
 Bảo cái sinh cái tử cũng thường thôi,
 Câu thơ Đỗ Phủ “cổ lai hy”, Người sẽ nhắc
 Bác chẳng muốn ta cau vầng trán, nhìn quy luật,
 Bác không nói tuổi già, Bác bảo tám mươi xuân,
 Lời vẫn trong suốt trong veo như nước mắt,
 Cái nỗi đau đã lọc đến trong ngần.

Ôi muôn vàn tình thương yêu tỏa ra từ lúc ấy
 Muôn vàn tình thương yêu tràn lên khắp núi sông
 Ngờ như trên nghìn đỉnh non cao,
 vụn dòng nước chảy
 Có tình thương của Bác bao trùm.

Người sắp xa nhân dân từng yêu suốt một đời
 Xa miền Nam, nửa thế kỷ rồi chẳng gặp
 Xa các cháu nhi đồng, mùa hội Tổ quốc,
 Gắn Mác, Lê nin, nhưng sắp chia tay
 đồng chí đầy ròi

Di chúc Người viết cho ta, đâu phải vì Người
 Bác sợ khi Bác đi rồi, ta sẽ lạnh
 Sợ ta đau, sợ ta rời lơ dểnh,
 Sợ ta quên
 Người gởi lại một niềm tin,
 Còn như Người, Người đã hoá hương sen,
 Trở về cái làng Sen muôn thuở,
 Mất rừng lẹ, ta đọc Di chúc Người từng
 câu từng chữ
 Ngờ như trước mắt, trên cao đầu đó, Bác nhìn.
 19-3-1976

Bác Hồ đọc Tuyên ngôn

NGUYỄN NGỌC PHÚ

Bác Hồ đọc Tuyên ngôn
 Trời Ba Đình lồng gió
 - Đồng bào nghe rõ không?
 Cả triệu người: Nghe rõ!

Lá Quốc kỳ thắm đỏ
 Trong sắc tươi nắng vàng
 Tuyên ngôn ngày lập nước
 Giọng của Người ngân vang

“Mọi người được sinh ra
 Đều có quyền bình đẳng”
 Tuyên ngôn thật ân tình
 Thấm cội nguồn sâu nặng...

Chòm râu Người bạc trắng
 Áo bạc màu kaki
 Chân mòn đôi dép lốp
 Suốt cuộc đời Người đi

Qua năm châu bốn biển
 Vẫn ám giọng Miền Trung
 Ta gọi Người là: Bác!
 Quê Người thành quê chung.

Khúc tráng ca Bến Thủy

LÊ CẢNH NHẠC

Nơi phát cao lá cờ đỏ búa liềm
 Tiếng trống năm ba mươi vang trời Xô viết
 Nơi máu đồng đội nhuộm thắm sông Lam
 Tọa độ lửa kiên trung Bến Thủy anh hùng

Người chiến sĩ sau giờ truy điệu sống
 Lao ca nô cảm tử phá bom thù
 Bom Bê- năm- hai cắt lìa từng ngọn cỏ
 Huyết mạch xe qua vẫn nổi từng giờ

Dưới mưa bom bao chuyển phà cập bến
 Những đoàn quân vào tuyến lửa trùng trùng
 Bản anh hùng ca tuôn trào bất tận
 Vang mãi đôi bờ Bến Thủy Lam Giang

7/5/2019

GƯƠNG SÁNG BÍ THƯ CHI BỘ VÙNG GIÁO

Bài và ảnh: MINH HẰNG - THU TRANG



Với cương vị là người đứng đầu cấp ủy chi bộ, ông Nguyễn Văn Mến luôn dành nhiều thời gian cho việc làng

Nhiều người đã nhận xét về ông Nguyễn Văn Mến (SN 1966) - Bí thư chi bộ thôn Hoa Sơn, xã Kỳ Hoa, thị xã Kỳ Anh là người khéo làm dân vận, vận động bà con giáo dân phát huy truyền thống kính Chúa yêu nước, sống tốt đời đẹp đạo.

Với thôn đặc thù, gần một nửa số hộ theo đạo Công giáo, để làm tốt công tác dân vận, bản thân Bí thư chi bộ Nguyễn Văn Mến (cũng là người theo đạo) luôn tìm hiểu về các luật, điều lệ của tổ chức đoàn thể để vận động bà con thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Phát huy truyền thống kính Chúa yêu nước, sống tốt đời đẹp đạo, ông luôn dành nhiều thời gian cho việc làng, trấn trở cùng chi bộ đưa ra nhiều chủ trương, giải pháp.

Nhiều năm nay, thôn Hoa Sơn là khu dân cư không có tệ nạn xã hội, trở thành điểm sáng, dẫn đầu ở địa phương trong mọi phong trào thi

đua. Toàn thôn có 12 mô hình kinh tế cho thu nhập từ 150 - 300 triệu đồng/năm, các mô hình còn lại đều cho thu nhập trên 70 triệu đồng. Trong phong trào xây dựng nông thôn mới, bà con giáo dân thôn Hoa Sơn đã hiến 2.500 m² đất, huy động hơn 700 ngày công, đóng góp 150 triệu đồng xây dựng nhà văn hoá, xây dựng hệ thống kênh mương...

Ông Nguyễn Văn Hoàng - người dân thôn Hoa Sơn cho biết: “Bà con trong thôn rất tự giác xây dựng nông thôn mới, vì bí thư chi bộ đã cho chúng tôi hiểu được lợi ích của chương trình này. Không chỉ giỏi tuyên truyền, vận động, ông Mến còn rất nhiệt tình, luôn đi đầu trong các phong trào để bà con chúng tôi noi theo”.

Ông Mến tâm sự: “Xác định, chi bộ là cầu nối chuyển tải các chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước đến với nhân dân. Vì vậy, khi được bà con tin tưởng

trao trọng trách, trước tiên bản thân mình phải gần gũi để hiểu được tâm tư nguyện vọng, phong tục tập quán và tâm lý của bà con giáo dân. Phải luôn đặt lợi ích cá nhân, trên nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, tại các buổi sinh hoạt của các đoàn thể bản thân tôi đã lựa chọn một số vấn đề trong phát triển kinh tế - xã hội địa phương để lồng ghép tuyên truyền”.

Gần 10 năm làm Trưởng thôn, 5 năm làm Bí thư chi bộ, ông Mến luôn chứng tỏ cho quần chúng về vai trò của một đảng viên: tiên phong, gương mẫu, ủng hộ nhân tố mới, tích cực tham gia đấu tranh phê phán những biểu hiện mơ hồ, cực đoan hay tư tưởng sai lệch. Ông thường xuyên quan tâm phát hiện, bồi dưỡng, phát triển đảng viên trong tôn giáo. Nhờ vậy, đến cuối năm 2018, chi bộ đã có 5/9 đảng viên là người có đạo.

Đảng viên theo đạo Công giáo Hà Thị Tâm (sinh năm 1988) là một trong 2 quần chúng ưu tú vừa được chi bộ xét kết nạp Đảng vào cuối năm 2018, hiện là Chi hội phó Chi hội phụ nữ thôn, luôn phát huy vai trò gương mẫu, đi đầu trong tuyên truyền hội viên nông dân của thôn tích cực, hăng hái thi đua sản xuất, xây dựng khu dân cư kiểu mẫu.

“Kết quả phấn đấu rèn luyện của những đảng viên trẻ gốc giáo là bằng chứng, lý lẽ có sức thuyết phục để bà con hiểu hơn về các chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước. Cũng từ đây, tổ chức đảng ngày càng lớn mạnh, dần xóa bỏ quan niệm trong bà con giáo dân cho rằng vào Đảng là “khô đạo, nhạt đạo”- ông Mến nói.

Ghi nhận những đóng góp của Bí thư chi bộ vùng giáo tận tụy, Thị ủy Kỳ Anh đã đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Tĩnh vinh danh ông Nguyễn Văn Mến là điển hình trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị.

M.H-T.T

Đảng bộ và nhân dân...

(Tiếp theo trang 21)

Một trong những sai lầm đó là đã nặng về chủ nghĩa thành phần, nóng vội đề ra chủ trương thanh đảng, thanh hội. Trong Chỉ thị của Trung ương gửi Xứ ủy Trung Kỳ đã ghi rõ: *Xứ ủy Trung Kỳ, nhất là đồng chí Bí thư, ra chỉ thị thanh đảng viết rõ từng chữ: thanh trừ trí, phú, địa hào, đào tận gốc tróc tận rễ, như vậy thì gốc đâu mà đào, xem rễ ở đâu mà tróc, quả là một ý nghĩ mơ hồ, một chỉ thị vô đoan và là một lối hành động quàng xiên chi tướng...* Xứ ủy Trung Kỳ và các cấp bộ đảng ở Hà Tĩnh đã kịp nhận ra sai lầm này, nhưng do sau đó bị địch khủng bố dữ dội, nhiều cán bộ, đảng viên hi sinh nên các cấp bộ đảng không có điều kiện đúc rút kinh nghiệm, để những tư tưởng này ảnh hưởng mãi về sau, như trong cải cách ruộng đất, cải tạo công thương nghiệp, hợp tác hóa...

89 năm đã qua, quê hương của Cao trào cách mạng 1930-1931 và Xô viết Nghệ - Tĩnh giờ đã đổi thay từng ngày; làng đỏ Phù Việt đã đạt chuẩn xã Nông thôn mới, thị trấn Nghèn đang phấn đấu hoàn thành tiêu chí đô thị loại IV... Tuy vậy, nhiều câu chuyện, nhiều số phận con người liên quan đến thời kỳ này chưa hẳn đã chấm dứt. Một số bài học, cả thành công và thất bại cũng còn phải được tiếp tục nhìn nhận, tổng kết một cách khách quan, chính xác. Nhưng chung nhất, âm hưởng của cao trào cách mạng cái buổi ban đầu khi Đảng mới ra đời vẫn luôn vang vọng, luôn thôi thúc, luôn là động lực tinh thần và nguồn sinh khí lớn cho các thế hệ cán bộ, đảng viên, nhân dân Hà Tĩnh vững vàng tiếp bước thế hệ cha ông...

V.H.H

Người cựu binh TẶNG XE ĐẠP CHO HỌC SINH NGHÈO

NGUYỄN TIỀN DŨNG
Trưởng ban Tuyên giáo Huyện ủy Can Lộc



Cựu chiến binh Trần Trung Thực bên những chiếc xe đạp vừa tân trang. Ảnh: T.Đ

Sinh ra và lớn lên trên mảnh đất còn nhiều khó khăn, chứng kiến những khó khăn vất vả của người dân nơi đây, nhất là các cháu học sinh, cựu chiến binh Trần Trung Thực, ở thôn Sơn Thủy, xã Mỹ Lộc, Can Lộc đã chắt chiu từng đồng phụ cấp ít ỏi của mình, từng ngày lặn lội đến các miền quê mua những chiếc xe đạp cũ mang về sửa chữa, tân trang và biến thành những chiếc xe “lành lặn” đem tặng cho các em học sinh nghèo. Việc làm

của ông đã để lại trong lòng người dân địa phương sự cảm phục.

Năm 1970, khi vừa tròn 20 tuổi, chàng thanh niên Trần Trung Thực xung phong lên đường nhập ngũ theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc tham gia chiến đấu ở các chiến trường khốc liệt. Chiến tranh kết thúc, đến tháng 9/1976 ông trở về quê hương rồi xây dựng gia đình với cô gái ở xã bên; đến năm 1978, xảy ra chiến tranh biên giới một lần

nữa ông tạm biệt quê hương và người vợ trẻ lên đường bảo vệ Tổ quốc và đến năm 1979 ông trở về quê hương xây dựng cuộc sống gia đình. Trở về với cuộc sống đời thường, để mưu sinh, ông mở một tiệm sửa xe đạp ở ven đường và công việc này đã gắn bó với ông suốt hơn 30 năm nay.

Ông Thực cho biết: “Một lần tình cờ khoảng đầu năm 2016, khi tôi đang làm việc trong nhà thì thấy hai đứa trẻ đi học về đang dắt bộ chiếc xe đạp giữa trưa vì bị đứt xích với về một nhọc. Tôi liền hỏi thì các cháu bảo về đến nhà phải mất gần 3km nhưng chưa tìm ra chỗ để sửa. Thương các cháu nên tôi đã quyết tâm sửa bằng được, xong việc hai đứa trẻ ngần ngại không dám lấy xe để về vì không có tiền. Tôi bảo là sửa miễn phí, hai cháu cảm ơn ríu rít rồi lên xe về nhà. Từ đó, tôi suy nghĩ việc cần làm ngay là sửa xe đạp miễn phí cho các cháu học sinh nghèo”.

Suy nghĩ trên cũng từ thực tế nhận thấy cuộc sống của người dân Mỹ Lộc quê ông còn nhiều khó khăn, đặc biệt là các em học sinh không có phương tiện để đến trường. Day dứt và trăn trở nên ngày ngày ông đến các tiệm thu mua phế liệu, đồng nát trên địa bàn huyện, thậm chí lặn lội lên tận huyện Hương Sơn, Đức Thọ tìm mua khung và phụ tùng xe đạp cũ.

Từ bàn tay khéo léo của mình, ông đem những chiếc xe đạp cũ về nhà lắp ráp, tân trang, “biến” thành những chiếc xe chắc chắn. Khi đã thành hình, ông tìm gặp ban khuyến học của địa phương và trường học ở các xã lân cận để phối hợp tặng xe đạp cho các học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp khai giảng năm học mới. Mỗi năm ông lắp ráp được từ 10 - 15 chiếc, cho đến năm 2018 số xe đạp mà ông trực tiếp tặng cho các học sinh nghèo, có hoàn

cảnh khó khăn đã lên đến 70 chiếc, mỗi chiếc trị giá từ 300 - 500 ngàn đồng, đối với những xe này nếu mua mới cũng mất trên 01 triệu đồng.

Đối với những chiếc xe đạp sau khi trao tặng, ông thường dặn các cháu là nếu có hỏng hóc gì thì đưa đến quán sẽ sửa lại, không lấy tiền. Ngoài ra, trong quá trình sửa xe tôi cũng không lấy tiền hoặc lấy với số tiền thấp để giúp đỡ các cháu, nhất là các cháu hoàn cảnh gia đình còn nhiều khó khăn.

Ông cho biết thêm: Tôi làm việc này là hoàn toàn tự nguyện, mặc dù gia đình tôi còn nhiều khó khăn, mới thoát nghèo cách đây mấy năm. Ngoài số tiền tôi tích góp được, còn phải dùng đến khoản trợ cấp chất độc da cam để mua thêm đồ phụ tùng. Trước đây tôi là người nghiện thuốc lá, hay rượu, nhưng từ khi bắt tay vào sửa xe đạp giúp các cháu tôi lại bỏ được cả rượu và thuốc lá, tính ra số tiền đó mỗi tháng tiết kiệm được trên 600 ngàn đồng.

Hiện nay, ông đang chuẩn bị trao 20 xe đạp vừa mới được tân trang cho các cháu học sinh nghèo vào đầu năm học mới và thời gian tới, ông sẽ tiếp tục đi mua những chiếc xe đạp cũ để trao tặng cho các cháu học sinh nghèo vượt qua khó khăn trong cuộc sống và học tập.

Việc làm có ý nghĩa của ông đã được các cấp ghi nhận, đánh giá cao, được tặng nhiều giấy khen, nhưng ông cho rằng còn nhiều người xứng đáng hơn mình. Nay tuổi đã xấp xỉ thất thập, ông chỉ mong trời cho sức khỏe, để có thể giúp đỡ những người khó khăn hơn mình, qua đó giáo dục con cháu noi gương thế hệ trước. Ông thật sự xứng đáng với lời dạy của Bác Hồ “Thương binh tàn nhưng không phế”.

N.T.D

XUYỀN TẠC THÀNH TỰU CỦA CÁCH MẠNG THÁNG TÁM LÀ CÓ TỘI VỚI DÂN TỘC

ĐỖ PHÚ THỌ

Phó Tổng biên tập Báo Quân đội nhân dân

Cách đây 74 năm, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, cả dân tộc Việt Nam tiến hành cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám, đập tan ách thống trị của thực dân, phong kiến, lập nên Nhà nước của nhân dân. Hào khí, tinh thần bất diệt của Cách mạng Tháng Tám đã hun đúc tinh thần quật khởi của dân tộc trong hơn 7 thập kỷ qua, đưa dân tộc Việt Nam vượt qua bao khó khăn thách thức, giành được từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.



Ảnh minh họa

Đó là sự thật hiển nhiên. Nhưng hiện nay vẫn còn có kẻ tung ra luận điệu xuyên tạc, phủ nhận thành quả đó.

Với ai từng sống trước Cách mạng Tháng Tám, hoặc sinh ra sau Cách mạng Tháng Tám nhưng từng xem những thước phim tư liệu, đọc sách lịch sử hoặc các tác phẩm văn học đều hình dung ra cuộc sống cơ cực của người dân Việt Nam dưới hai trùng áp bức, bóc lột của thực dân và phong kiến. Những chị Dậu, cái Tý, cái Bần, Chí Phèo, Thị Nở, lão Hạc, anh Pha... trong các tác phẩm của Ngô Tất Tố, Nam Cao... từng là nỗi ám ảnh của không ít người dân Việt Nam và cộng đồng quốc tế. Nếu không có Đảng Cộng sản Việt Nam, không có Cách mạng Tháng Tám thì không biết những tháng ngày cùng cực ấy sẽ đeo bám người

dân Việt Nam đến bao giờ? Vậy mà mới đây, vẫn có người phát biểu trên mạng xã hội rằng: “Nếu không có Cách mạng Tháng Tám, nước ta đã giàu mạnh từ lâu và không mất dân chủ như bây giờ”. Thật là trơ trẽn! Có lẽ, họ không biết hoặc cố tình không biết rằng, vào chính năm diễn ra cuộc Cách mạng Tháng Tám, nạn đói khủng khiếp đã cướp đi sinh mạng của hơn hai triệu người, bằng khoảng 10% dân số của cả nước vào thời điểm ấy. Trong ký ức của nhiều người vẫn còn giữ lại hình ảnh những chiếc xe bò chở xác người, người chết đói la liệt ở khắp nơi... 95% dân số Việt Nam lúc đó không biết chữ...

Chỉ một ngày sau khi nước nhà tuyên bố độc lập, trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ (ngày 3-9-1945), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu 6 vấn đề cấp bách, trong đó cứu đói là

một trong 6 nhiệm vụ hàng đầu và phong trào “diệt giặc đói” được triển khai ngay. Đến đầu năm 1946, tức là chỉ 4 tháng sau Cách mạng Tháng Tám, công tác đề điều đã hoàn thành. Đồng thời, với việc đắp đê, với khẩu hiệu “tắc đất, tắc vàng”, chính quyền và nhân dân cả nước ra sức cải tạo đất công cộng còn trống, như sân bãi, via hè, bờ đê... để trồng trọt. Kết quả sản lượng hoa màu tăng gấp 4 lần so với thời kỳ Pháp thuộc. Giặc đói bị đẩy lùi. Cũng chỉ một năm sau ngày nước nhà độc lập, phong trào “diệt giặc đói” đã xóa nạn mù chữ cho hơn 2,5 triệu người. Thử hỏi, nếu không có Cách mạng Tháng Tám, không có sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh thì “giặc đói”, “giặc dốt” có bị đẩy lùi chỉ trong thời gian ngắn?

Sau Cách mạng Tháng Tám, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, dân tộc Việt Nam tiếp tục viết nên những trang chói lọi nhất. Chúng ta đã đánh thắng thực dân Pháp, để quốc Mỹ với những chiến công lừng lẫy ghi vào lịch sử thế giới, như: Điện Biên Phủ, Chiến dịch Hồ Chí Minh... Chúng ta còn làm nhiệm vụ quốc tế cao cả, giúp nhân dân Campuchia thoát khỏi chế độ diệt chủng.

Về lĩnh vực kinh tế - xã hội, từ một đất nước bị tàn phá nặng nề do chiến tranh, Việt Nam đã nhanh chóng khôi phục cơ sở hạ tầng, ổn định đời sống nhân dân. Đặc biệt, trong hơn 30 năm qua, thực hiện đường lối đổi mới do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo, đất nước đã ra khỏi nhóm quốc gia kém phát triển, trở thành nước đang phát triển có thu nhập trung bình, đang đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Kinh tế tăng trưởng cao hơn với mức bình quân của thế giới, nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa (XHCN) từng bước hình thành, phát triển. Chính trị-xã hội ổn định; quốc phòng, an ninh được tăng cường. Văn hóa-xã hội có bước phát triển; bộ mặt đất nước và đời sống của nhân dân có nhiều thay đổi. Dân chủ XHCN được phát huy và ngày càng

mở rộng. Đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố và tăng cường. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN và hệ thống chính trị được đẩy mạnh. Sức mạnh về mọi mặt của đất nước được nâng lên. Quan hệ đối ngoại ngày càng mở rộng và đi vào chiều sâu; vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng cao.

Những tháng đầu năm nay, trong bối cảnh kinh tế thế giới có xu hướng tăng trưởng chậm lại với các yếu tố rủi ro, thách thức gia tăng, nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, sự điều hành quyết liệt của Chính phủ, kinh tế Việt Nam vẫn duy trì đà tăng trưởng khá cao. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý II-2019 tăng 6,71% so với cùng kỳ năm trước. Sản xuất công nghiệp 7 tháng năm 2019 đạt mức tăng 9,4% so với cùng kỳ năm trước, trong đó công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 10,7%; 7 tháng năm nay, cả nước đã có 79,3 nghìn doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng vốn đăng ký là 999,4 nghìn tỷ đồng, tăng 4,6% về số doanh nghiệp và tăng 29,6% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ năm 2018. Bên cạnh đó, còn có 24,3 nghìn doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, tăng 29,9% so với cùng kỳ năm trước. Tổng số lao động đăng ký của các doanh nghiệp thành lập mới trong 7 tháng năm nay là 743,9 nghìn người, tăng 19,3% so với cùng kỳ năm trước...

Tại cuộc hội kiến giữa Chủ tịch Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) Takehiko Nakao và Thủ tướng Việt Nam Nguyễn Xuân Phúc bên lề Hội nghị thượng đỉnh G20, đại diện của ADB đánh giá cao thành quả phát triển kinh tế vĩ mô của Việt Nam đã được giữ vững trong những năm gần đây, với tăng trưởng tổng sản phẩm quốc nội thực đạt 6,76% trong nửa đầu năm 2019 và 7,1% trong năm 2018-tốc độ tăng trưởng nhanh nhất trong hơn một thập kỷ. Đại diện ADB nhận định, Việt Nam tiếp tục chứng tỏ tiềm năng mạnh mẽ trong duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, trong bối cảnh quản lý tài khóa thận trọng, lạm phát ổn định, cán cân

tài khoản vãng lai lành mạnh và dòng đầu tư trực tiếp nước ngoài mạnh mẽ. Việt Nam cũng đang khẳng định vị trí của mình một cách hiệu quả trong các chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu đang thay đổi.

Những con số biết nói trên đây khẳng định thành tựu của dân tộc Việt Nam sau 74 năm sống trong chế độ mới.

Cũng như nhiều năm trước, năm nay, gần đến ngày kỷ niệm Cách mạng Tháng Tám - Ngày hội của dân tộc, một số người lại “đem chuyện cũ kể lại”, nhưng thực chất là xuyên tạc lịch sử. Họ cho rằng, Việt Nam giành được chính quyền là do “ăn may”, “Đảng Cộng sản Việt Nam đã tranh công, đổ tội”... Về vấn đề này, đã có nhiều học giả trong nước và nước ngoài phân tích, chứng minh thắng lợi của cuộc Cách mạng Tháng Tám là kết quả của quá trình đấu tranh, hy sinh xương máu của toàn thể dân tộc Việt Nam suốt 15 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Đó còn là kết quả hơn 30 năm tìm đường cứu nước của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Chủ tịch Hồ Chí Minh. Để cuộc Tổng khởi nghĩa giành thắng lợi, Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh và toàn dân Việt Nam đã phải chuẩn bị toàn diện thực lực cách mạng từ nhiều năm trước, chứ không phải là “ăn may” hay “tranh công” từ lực lượng khác.

Lịch sử đã ghi nhận, ngày 9-3-1945, phát xít Nhật đảo chính lật đổ chính quyền thực dân Pháp ở Việt Nam. Ngay tối hôm đó, Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp và ngày 12-3-1945 ra Chỉ thị lịch sử “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”. Hội nghị quyết định phát động một cao trào kháng Nhật, cứu nước trong toàn quốc làm tiền đề cho cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

Ngày 13-8-1945, Hội nghị toàn quốc của Đảng họp ở Tân Trào, nhận định thời cơ khởi nghĩa giành chính quyền đã tới; Ủy ban khởi nghĩa ra Quân lệnh số 1. Ngày 16-8-1945, “Quốc dân Đại hội Tân Trào” thông qua “10

Chính sách lớn của Việt Minh”; quyết định Quốc kỳ, Quốc ca và bầu Chính phủ lâm thời do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Cuộc khởi nghĩa bắt đầu từ ngày 14-8 và đã giành thắng lợi trên cả nước, với ngày 19-8 ở Hà Nội, ngày 23-8 ở Huế, ngày 25-8 ở Sài Gòn... Như vậy, chỉ trong 15 ngày, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, nhân dân Việt Nam đã làm nên cuộc cách mạng “lòng trời, lở đất”.

Đó là sự thật lịch sử! Chính Đảng Cộng sản Việt Nam, với đường lối đúng đắn, phương pháp cách mạng sáng tạo đã nắm chắc, tận dụng thời cơ, biết tổ chức và tập hợp lực lượng, động viên được toàn dân tộc làm nên thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám. Đó còn là vai trò tiên phong, gương mẫu, bất chấp mọi hy sinh, gian khổ, quyết chiến đấu vì quyền lợi của Tổ quốc và nhân dân của hơn 5.000 đảng viên cộng sản. Họ là những chiến sĩ cách mạng kiên trung, bất khuất, một lòng một dạ vì nước, vì dân, kiên quyết lãnh đạo cách mạng giành chính quyền về tay nhân dân để xây dựng nhà nước kiểu mới, nhà nước của dân, do dân và vì dân.

Những thành tựu to lớn của Việt Nam trong hơn 7 thập kỷ qua kể từ ngày Cách mạng Tháng Tám đang tạo ra những tiền đề quan trọng để Việt Nam tiếp tục đổi mới và phát triển. Nhân dân Việt Nam từng chịu đựng biết bao mất mát, đau thương trong chiến tranh, trong thiên tai và đã chịu đựng nỗi khổ đến tận cùng khi bị giặc ngoại xâm đô hộ. Dân tộc Việt Nam vốn có truyền thống “thương người như thể thương thân”, “lá lành đùm lá rách”. Nhưng, chúng ta cũng không thể làm ngơ trước hành động của một số ít người xuyên tạc lịch sử, “đổi trắng thay đen”, với những dã tâm thâm độc nhằm phủ nhận thành quả của cuộc cách mạng của dân tộc. Xuyên tạc thành tựu Cách mạng Tháng Tám mang lại là có tội với lịch sử, có tội với dân tộc, với nhân dân, với tổ tiên.

Đ.P.T

SỰ SUY THOÁI TƯ TƯỞNG CHÍNH TRỊ - NHÌN TỪ VẤN ĐỀ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN NGHỈ HƯU XIN NGHỈ SINH HOẠT ĐẢNG VÌ LÝ DO SỨC KHỎE

PGS, TS. NGUYỄN QUANG HỒNG
Trường Đại học Vinh

- Trên cơ sở tiếp cận nguồn tài liệu của một số đảng bộ địa phương, bài viết đề cập vấn đề một số cán bộ, đảng viên sau khi nghỉ hưu lấy lý do sức khỏe để xin thôi không tham gia sinh hoạt Đảng. Từ đó, đề xuất đánh giá khách quan, toàn diện về một vấn đề xã hội đã và đang diễn ra, góp phần vào công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng.



Đảng viên tham gia ý kiến tại sinh hoạt chi bộ. Ảnh: PV

Khi tiếp cận các tài liệu, văn kiện này để phục vụ cho việc nghiên cứu, giảng dạy, chúng tôi thấy nổi lên một vấn đề rất đáng quan tâm.

Đó là từ năm 1991 đến năm 2017, có không ít cán bộ, đảng viên xin nghỉ sinh hoạt Đảng, sau khi nghỉ hưu vì lý do sức khỏe và một số lý do khác. Vấn đề này rất ít được các tài liệu, văn kiện Đại hội Đảng bộ các cấp đề cập tới, nếu có, cũng chỉ chiếm một tỷ lệ hết sức khiêm tốn, thậm chí có nhiều đảng bộ, từ năm 1991 đến năm 2017, không hề nhắc đến thực tế đó, cho dù, có việc một số cán bộ, đảng

viên sau khi nhận quyết định nghỉ hưu được một vài năm đã vin vào lý do sức khỏe yếu để xin thôi sinh hoạt Đảng tại các chi bộ, đảng bộ địa phương nơi mình cư trú. Thật khó để xác định lý do sức khỏe mà những cán bộ, đảng viên này đưa ra là thật hay chỉ là một nguyên cơ thiếu tính thuyết phục đối với các cán bộ, đảng viên cùng sinh hoạt trong một chi bộ, đảng bộ, rộng hơn là với cộng đồng dân cư sống trên cùng một thôn, xóm, ngõ, ngách hay phường, xã...

Cho dù trong Điều lệ Đảng và các văn bản hiện hành của Đảng không có điều khoản nào

bắt buộc cán bộ, đảng viên, vì lý do sức khỏe, bệnh tật thường xuyên vẫn phải tham gia sinh hoạt Đảng, tuy nhiên, vấn đề cán bộ, đảng viên sau khi nghỉ hưu, lấy lý do vì sức khỏe yếu, ốm đau, bệnh tật hoặc một số lý do khác để xin nghỉ sinh hoạt Đảng ở nhiều tỉnh, thành trong cả nước là một vấn đề lớn, liên quan đến nhiều lĩnh vực khác nhau trong đời sống chính trị - xã hội đã diễn ra thời gian qua, cần được nghiên cứu một cách toàn diện, có hệ thống, nhằm giải quyết vấn đề đã và đang đặt ra trong công tác xây dựng Đảng. Điều này càng trở nên cấp thiết hơn, khi mà Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam trong nhiều năm qua đã, đang tiếp tục đẩy mạnh công cuộc chỉnh đốn Đảng, nhằm loại bỏ những cán bộ, đảng viên không đủ phẩm chất đạo đức, lập trường chính trị ra khỏi bộ máy tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể, lấy lại niềm tin của đại bộ phận quần chúng nhân dân đối với Đảng. Do đó, tiến hành khảo sát, nghiên cứu thực trạng một số ít cán bộ, đảng viên ở các chi bộ, đảng bộ trên khắp 63 tỉnh, thành phố trong cả nước, lấy lý do sức khỏe không bảo đảm để xin nghỉ sinh hoạt Đảng trong suốt phần đời còn lại thực sự là một vấn đề bức thiết cả về mặt lý luận và thực tiễn không chỉ trước mắt mà cả lâu dài.

Vấn đề đặt ra ở đây là: Liệu thực trạng cán bộ, đảng viên sau khi nghỉ hưu lấy lý do sức khỏe để xin nghỉ sinh hoạt Đảng, hay ra khỏi Đảng có phải là những biểu hiện cụ thể của sự suy thoái tư tưởng chính trị, trong từng cán bộ, đảng viên hay không? Tuy số liệu thống kê chưa đầy đủ, nhưng thử hỏi: trong số hàng ngàn cán bộ, đảng viên xin nghỉ sinh hoạt Đảng ở tất cả các chi bộ, đảng bộ thuộc 63 tỉnh, thành phố của cả nước từ năm 1991 đến nay, tỷ lệ cán bộ, đảng viên vì ốm đau, bệnh tật thường xuyên, sức khỏe không cho phép để tham gia sinh hoạt Đảng tại các chi bộ, đảng bộ là bao nhiêu, hay lý do sức khỏe chỉ là một trong số

ngàn lẻ lý do để họ xin nghỉ sinh hoạt Đảng?

Thực tế đó đã tồn tại nhiều năm qua nhưng các cấp ủy ở các địa phương vẫn chưa có các giải pháp, biện pháp cụ thể, hữu hiệu để có thể ngăn chặn, đẩy lùi. Điều đáng quan tâm là trong số đó, có cả những cán bộ, đảng viên, từng giữ cương vị này, cương vị khác trong hệ thống tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể quần chúng trước khi họ nghỉ hưu và điều kiện kinh tế gia đình thuộc vào diện hộ khá, hộ giàu, con cái thành đạt trong cuộc sống...

Vậy, vì sao, thay vì gương mẫu tham gia sinh hoạt Đảng tại các chi bộ cơ sở nơi họ cư trú, tiếp tục cống hiến cho công cuộc xây dựng, phát triển quê hương, đất nước bằng những việc làm cụ thể, họ lại xin nghỉ sinh hoạt Đảng? Động cơ, mục đích của số ít cán bộ, đảng viên này khi lấy lý do sức khỏe để xin nghỉ sinh hoạt Đảng là gì? Và, liệu họ có nghĩ tới những ảnh hưởng trực tiếp, gián tiếp đối với các chi bộ, đảng bộ và cộng đồng cư dân nơi họ sinh sống khi họ không còn đứng trong hàng ngũ của Đảng nữa hay không? Đây có phải là một trong những biểu hiện cụ thể của sự suy thoái tư tưởng chính trị hay không? Giải pháp nào để hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng đó?...

Từ thực tế trên, chúng tôi cho rằng cần phải tiến hành, khảo sát, nghiên cứu một cách toàn diện về thực trạng cán bộ, đảng viên xin nghỉ sinh hoạt Đảng nói chung và cán bộ, đảng viên nghỉ hưu lấy lý do sức khỏe để xin nghỉ sinh hoạt Đảng nói riêng trên phạm vi cả nước.

Cần xem xét một cách nghiêm túc, thẳng thắn vấn đề, cán bộ, đảng viên sau khi nghỉ hưu xin nghỉ sinh hoạt Đảng vì những lý do khác nhau, để đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, đồng thời đưa ra những giải pháp cụ thể, hữu hiệu, sát hợp với từng chi bộ, đảng bộ nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thực trạng trên./

THÔNG TIN PHỤC VỤ SINH HOẠT CHI BỘ THÁNG 9/2019

I. THÔNG TIN TRONG NƯỚC

Ngăn chặn “tư duy nhiệm kỳ, lợi ích nhóm” trong công tác cán bộ

Ngày 15/8/2019, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ban hành Kết luận số 55-KL/TW về việc tiếp tục chấn chỉnh công tác cán bộ để chuẩn bị tốt nhân sự đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội XIII của Đảng.

Từ sau Đại hội XII của Đảng đến nay, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đặc biệt quan tâm, coi trọng công tác cán bộ, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ theo hướng: (1) Chuẩn hóa, siết chặt kỷ luật, kỷ cương; bảo vệ người dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, vì lợi ích chung; (2) Bảo đảm chặt chẽ, dân chủ, công khai, kịp thời, hiệu quả nhằm khắc phục những hạn chế, yếu kém trong công tác cán bộ; (3) Đẩy mạnh phân công, phân cấp, xác định rõ thẩm quyền và trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, người đứng đầu và các cá nhân liên quan; tăng cường kiểm tra, giám sát và kiên quyết xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân vi phạm.

Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp đã nghiêm túc thực hiện các quy định của Trung ương, nhờ đó, công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ đã có chuyển biến tích cực; ngăn chặn, khắc phục yếu kém, tiêu cực trong công tác cán bộ; chính sách cán bộ đã bám sát theo đúng quy định; chất lượng cán bộ được nâng lên một bước, góp phần quan trọng vào việc lãnh đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của các địa phương, cơ quan, đơn vị; củng cố, tăng cường niềm tin, uy tín của Đảng đối với cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Tuy nhiên, thực tiễn công tác cán bộ những nhiệm kỳ vừa qua cho thấy: Mỗi khi đến thời điểm chuẩn bị kết thúc nhiệm kỳ đại hội đảng bộ các cấp, công tác cán bộ lại xuất hiện biểu hiện “tư duy nhiệm kỳ”, “cục bộ”, “thân quen”, “lợi ích nhóm”, mất dân chủ, thiếu gương mẫu, “chạy chọt, vận động, tranh thủ lẫn nhau” trong thực hiện chính sách đối với cán bộ...

Bên cạnh đó, có nơi, cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ, nhất là người đứng đầu cấp ủy còn đủ điều kiện tái cử có hiện tượng giữ mình; thiếu tích cực triển khai các mặt công tác, nhất là những việc khó, nhạy cảm, phức tạp vì sợ “mất phiếu”, ảnh hưởng đến bản thân, gây ra sự trì trệ trong xử lý, giải quyết công việc chung. Cá biệt có nơi người đứng đầu đến tuổi nghỉ

hưu, nhưng không chủ động chuẩn bị người thay thế; có cán bộ không chấp hành sự phân công, điều động của cấp có thẩm quyền...

Để chủ động phòng ngừa, ngăn chặn, khắc phục những hạn chế, yếu kém, góp phần chuẩn bị thật tốt công tác nhân sự đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội XIII của Đảng, Ban Bí thư yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị thực hiện có hiệu quả một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương, thực hiện nghiêm các quy chế, quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ; chuẩn bị thật tốt đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XIII của Đảng theo tinh thần Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị và bài viết của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng.

Việc thực hiện chính sách đối với cán bộ phải căn cứ theo đúng quy định hiện hành. Kiên quyết không đề xuất, quyết định những nhân sự không bảo đảm tiêu chuẩn; vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, thiếu gương mẫu, không sẵn sàng chấp hành sự phân công, điều động của cấp có thẩm quyền; tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, có biểu hiện “chạy chọt, vận động, tranh thủ lẫn nhau”... và những biểu hiện khác được nêu trong Chỉ thị số 35 của Bộ Chính trị.

2. Phải tuân thủ các nguyên tắc của Đảng; bảo đảm sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo có thẩm quyền; đề cao vai trò, trách nhiệm nêu gương của tập thể lãnh đạo, nhất là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ làm công tác tham mưu về tổ chức, cán bộ; bảo đảm dân chủ, công khai, khách quan, minh bạch; đề cao trách nhiệm cá nhân trong thảo luận và quyết định theo đa số.

Đối với những việc khó, phức tạp, nhạy cảm hoặc ở những nơi nội bộ có biểu hiện mất đoàn kết thì càng phải giữ vững nguyên tắc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, thực hiện nghiêm quy chế, quy định.

3. Giao Tiểu ban Bảo vệ chính trị nội bộ Trung ương và cơ quan bảo vệ chính trị nội bộ các cấp tiến hành rà soát, thẩm tra, thẩm định, kết luận rõ tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ thuộc thẩm quyền; đề xuất cụ thể mức độ sử dụng, bố trí để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo đúng Quy định số 126-QĐ/TW, ngày 28/2/2018 của Bộ Chính trị “Một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng”.

4. Giao Ban Tổ chức Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Văn phòng Trung ương Đảng, các ban đảng ở Trung ương và các cơ quan liên quan, theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, kiểm tra, giám sát công tác cán bộ theo quy định hiện hành và Kết luận này; kịp thời báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư về kết quả thực hiện và có biện pháp chấn chỉnh, xử lý nghiêm minh đối với những tổ chức, cá nhân vi phạm.

II. HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI NHÀ NƯỚC VÀ TÌNH HÌNH QUỐC TẾ

1. Giữ gìn và vun đắp cho mối quan hệ hữu nghị truyền thống Việt - Lào

Chiều 9/8, tại Trụ sở Trung ương Đảng, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng đã tiếp Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Bounnhang Vorachit có chuyến thăm Việt Nam.

Lãnh đạo hai nước bày tỏ vui mừng, chân thành chúc mừng những kết quả quan trọng cả về đối nội và đối ngoại sau hơn ba năm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội của mỗi Đảng; tin tưởng vững chắc dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ở Việt Nam và Lào sẽ tiếp tục giành được nhiều thành tựu mới, to lớn hơn nữa, thực hiện thắng lợi các mục tiêu do Đại hội của mỗi Đảng đề ra.

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng và Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Bounnhang Vorachit bày tỏ vui mừng về mối quan hệ đoàn kết đặc biệt Việt Nam - Lào ngày càng phát triển đi vào chiều sâu, thiết thực và hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực, mang lại lợi ích thiết thực cho nhân dân mỗi nước, góp phần vào hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở khu vực và trên thế giới; đánh giá cao sự ủng hộ, giúp đỡ to lớn, kịp thời và có hiệu quả mà hai Đảng, hai Nhà nước đã dành cho nhau từ trước đến nay.

Hai bên khẳng định sẽ phối hợp chặt chẽ thực hiện có hiệu quả các thỏa thuận giữa lãnh đạo cấp cao hai Đảng, hai nước; giữ gìn và vun đắp cho mối quan hệ hữu nghị truyền thống, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam-Lào phát triển lên tầm cao mới và truyền tiếp cho các thế hệ mai sau về mối quan hệ đoàn kết đặc biệt này.

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng và Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Bounnhang Vorachit đã thông báo cho nhau về tình hình mỗi Đảng, mỗi nước hiện nay, nhất là về công tác xây dựng Đảng và chuẩn bị Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội toàn quốc của mỗi Đảng; chia sẻ về tình hình thế giới và khu vực nổi lên gần đây; trao đổi một số biện pháp thúc đẩy

quan hệ đoàn kết đặc biệt Việt Nam - Lào trong thời gian tới.

2. Mỹ áp đặt lệnh cấm vận kinh tế toàn diện với Venezuela

Ngày 5/8, Tổng thống Mỹ Donald Trump đã tuyên bố mở rộng các biện pháp trừng phạt Venezuela bằng việc ký lệnh phong tỏa toàn bộ tài sản của Venezuela tại Mỹ và cấm tất cả mọi giao dịch liên quan tới tài sản của Caracas, nhằm gia tăng sức ép buộc Tổng thống Nicolas Maduro phải rời bỏ quyền lực.

Đây là lần đầu tiên Washington áp đặt một biện pháp trừng phạt đối với một quốc gia ở Tây Bán cầu trong 30 năm qua và là biện pháp cấm vận kinh tế toàn diện tương tự như đã làm với Triều Tiên, Iran, Syria và Cuba. Biện pháp trừng phạt mới nhất này được áp dụng đối với tất cả tài sản và lợi ích thuộc sở hữu của Chính phủ Venezuela tại Mỹ. Những tài sản đó sẽ không thể chuyển nhượng, thanh toán, xuất khẩu, rút vốn hoặc quản lý. Ngoài ra, lệnh trừng phạt cũng cấm mọi giao dịch với các quan chức Venezuela có tài sản đang bị phong tỏa, đồng thời không cho phép việc cấp hoặc tiếp nhận "mọi đóng góp hoặc cung cấp vốn, hàng hóa hoặc dịch vụ cho những người thụ hưởng là các đối tượng có tài sản hoặc lợi ích nằm trong diện bị phong tỏa".

Có thể thấy, kể từ khi Venezuela rơi vào cuộc khủng hoảng chính trị từ tháng 1-2019 sau khi thủ lĩnh phe đối lập Juan Guaido, được Washington hậu thuẫn, tự phong là "tổng thống lâm thời", đến nay Venezuela đã phải hứng chịu loạt biện pháp trừng phạt và sự cô lập ngoại giao của Mỹ. Tổng thống Nicolas Maduro cho rằng đây là một âm mưu đảo chính do Mỹ và các thế lực thù địch bên ngoài đứng sau. Tuy nhiên, Tổng thống Venezuela Nicolas Maduro cũng khẳng định sẽ không có bất kỳ sắc lệnh hành pháp hay cuộc bạo loạn nào có thể chặn được bước tiến của cuộc Cách mạng Bolivar và nhân dân Venezuela.

Trước các lệnh trừng phạt mới của Mỹ, Cao ủy Liên hợp quốc về Nhân quyền Michelle Bachelet cũng đã lên án mạnh mẽ, cho rằng các lệnh trừng phạt mà Washington mới ban hành là "cực rộng", có thể tác động nghiêm trọng hơn nữa đối với cuộc sống của người dân Venezuela vốn đã chịu nhiều khó khăn.

Đại diện các nước Nga, Cuba, Trung Quốc cũng lên tiếng phản đối sắc lệnh của Mỹ về phong tỏa toàn bộ tài sản của chính quyền Venezuela, cho rằng hành động này đi ngược lại với các chuẩn mực luật pháp quốc tế, cũng như những cam kết của chính nước Mỹ.

III. VĂN BẢN MỚI

1. Xử lý nghiêm hiệu trưởng nếu có sai phạm trong thu, chi đầu năm

Đây là nội dung nổi bật nêu tại Công văn 3421/BGDĐT-VP, ngày 08/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai một số hoạt động đầu năm học 2019-2020.

Theo đó, để chào đón năm học 2019 - 2020, Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai một số nội dung như:

- Hướng dẫn thực hiện công khai các khoản thu, chi đầu năm học mới, không để xảy ra tình trạng lạm thu, kiểm tra, xử lý nghiêm Hiệu trưởng nếu để xảy ra sai phạm trong thu, chi đầu năm;

- Triển khai các giải pháp bảo đảm an ninh, an toàn trường học đặc biệt là giải pháp bảo đảm an toàn tuyệt đối trong việc đưa đón học sinh...

Ngoài ra, Bộ Giáo dục và Đào tạo còn đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh, thành phố tổ chức Lễ Khai giảng năm học mới 2019 - 2020 thống nhất trên cả nước vào buổi sáng ngày 05/9/2019.

2. Hết năm 2019, không còn người có công thuộc hộ nghèo

Ngày 13/8/2019, Chính phủ ban hành Nghị quyết 59/NQ-CP công bố nội dung phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 7 năm 2019.

Theo đó, có thể kể đến một số nội dung đáng chú ý của Nghị quyết cũng là nhiệm vụ trọng tâm của các Bộ, ngành, địa phương cần tập trung thực hiện quyết liệt, có hiệu quả như:

- Thực hiện phương án xử lý đến hết năm 2019, không còn người có công với cách mạng thuộc hộ nghèo, đồng thời, thực hiện tốt chính sách hỗ trợ nhà ở cho người có công (Bộ Lao động Thương binh và Xã hội).

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai thí điểm ứng dụng thanh toán tiền điện tử trên thuê bao di động (Mobile Money); sớm có dự thảo Nghị định quy định về định danh xác thực điện tử (Bộ Thông tin và Truyền thông).

- Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, nhất là tham nhũng "vật" và tình trạng nhũng nhiễu, tiêu cực trong giải quyết công việc của các cơ quan Nhà nước (Thanh tra Chính phủ).

3. Tiếp tục sáp nhập các trường học quy mô nhỏ ở địa phương

Ngày 08/8/2019, Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chỉ thị 2268/CT-BGDĐT về nhiệm vụ và giải pháp trong năm học tới, năm học 2019 - 2020.

Theo đó, để phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo trong cả nước, các địa phương tiếp tục dồn dịch các điểm trường lẻ, sáp nhập các cơ sở giáo dục có quy mô nhỏ.

Bên cạnh đó, với mục tiêu nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, các cơ sở giáo dục nghiêm túc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách; khắc phục việc dạy thêm trái quy định.

Đặc biệt, rà soát, sắp xếp đội ngũ giáo viên bảo đảm định mức số lượng, tiêu chuẩn giáo viên đối với mỗi cấp học; không để xảy ra tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ; xử lý dứt điểm việc ký hợp đồng với giáo viên nhiều năm mà không thực hiện tuyển viên chức...

4. Tiến tới sẽ cấm kinh doanh dịch vụ đòi nợ

Nội dung được đề cập tại Nghị quyết 61/NQ-CP, ngày 18/8/2019 của Chính phủ về chuyên đề xây dựng pháp luật tháng 8 năm 2019.

Chính phủ thống nhất tách dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư và Luật Doanh nghiệp thành 02 dự án: Luật Đầu tư (sửa đổi) và Luật Doanh nghiệp (sửa đổi).

Trong đó, Luật Đầu tư sẽ được sửa đổi theo hướng rà soát, cắt giảm các ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; quản lý ngành nghề, lĩnh vực, điều kiện đối với các hình thức đầu tư mới có thể phát sinh trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

Đặc biệt, có quy định chuyển tiếp áp dụng đối với quy định cấm kinh doanh dịch vụ đòi nợ. Như vậy, thay vì là một ngành nghề kinh doanh có điều kiện như hiện nay thì sắp tới, khi Luật Đầu tư sửa đổi được thông qua thì dịch vụ đòi nợ sẽ chính thức bị cấm.

5. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm về việc đưa đón học sinh của trường

Ngày 16/8/2019, Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Công văn 3523/BGDĐT-GDCTHSSV về tăng cường các giải pháp bảo đảm an toàn cho học sinh khi sử dụng dịch vụ đưa đón bằng xe ô tô.

Gần đây, dịch vụ đưa đón học sinh đi học bằng xe ô tô xảy ra tình trạng không bảo đảm an toàn, thậm chí còn bỏ quên học sinh nhiều giờ trên xe dẫn đến tử vong.

Do đó, Bộ Giáo dục và Đào tạo yêu cầu Hiệu trưởng phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, gia đình học sinh về toàn bộ hoạt động đưa đón học sinh của nhà trường, về sự an toàn của học sinh.

Ngoài ra, còn cần phải bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng về an toàn giao thông cho giáo viên, học sinh: Kỹ năng thoát hiểm khi gặp sự cố, xử lý tình huống nguy hiểm khi không có người trợ giúp như mở cửa xe, phát tín hiệu cấp cứu bằng âm thanh, ánh sáng, ký hiệu...

(Trung tâm TTCTTG tổng hợp)